

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27 /2026/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Quy định địa bàn, khoảng cách làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ Quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 579/TTr-SGDĐT ngày 10/3/2026 và Báo cáo số 614/BC-SGDĐT ngày 20/3/2026; ý kiến thống nhất của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Quy định địa bàn, khoảng cách làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Quy định địa bàn, khoảng cách làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**“Điều 3. Quy định địa bàn, khoảng cách làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày**

1. Địa bàn nơi học sinh, học viên và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; địa bàn đặt trụ sở của cơ sở giáo dục (hoặc điểm trường); địa bàn có địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn phải qua biển, hồ, sông, suối, qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá để xác định học sinh, học viên được hưởng chính sách hỗ trợ.

2. Khoảng cách, địa bàn có địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn phải qua biển, hồ, sông, suối, qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá như sau: Nhà ở xa trường (nơi học tập) với khoảng cách từ 0,3 km trở lên đối với học sinh tiểu học, từ 1 km trở lên đối với học sinh, học viên trung học cơ sở, từ 1,5 km trở lên đối với học sinh, học viên trung học phổ thông.

(Có Phụ lục I kèm theo) ”

## **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Các nội dung khác tại Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi không sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

3. Bãi bỏ Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Quy định cụ thể địa bàn làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và đặc khu Lý Sơn; thủ trưởng các sở, ban ngành và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- VPUB: CVP, PVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.BNT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Y Ngọc**

**Phụ lục**  
**QUY ĐỊNH CỤ THỂ ĐỊA BÀN LÀM CĂN CỨ XÁC ĐỊNH HỌC SINH, HỌC VIÊN KHÔNG THỂ ĐI ĐẾN TRƯỜNG VÀ TRỞ VỀ NHÀ TRONG NGÀY**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

| TT | Tên trường                     | Điểm trường                                             | Địa bàn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                   |                                                                                                                              |                                                                                                                           |                                                             | Ghi chú |
|----|--------------------------------|---------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|---------|
|    |                                |                                                         | Địa bàn nơi học sinh, học viên và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú thuộc xã, thôn đặc biệt khó khăn; xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày do nhà ở xa trường |                                                   | Địa bàn học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày do địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn |                                                                                                                           |                                                             |         |
|    |                                |                                                         | Xã/phường/<br>đặc khu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Thôn                                              | Xã/phường/<br>đặc khu                                                                                                        | Thôn                                                                                                                      | Địa hình<br>cách trở,<br>giao thông<br>đi lại khó<br>khăn   |         |
| A  | B                              | C                                                       | 1                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 2                                                 | 3                                                                                                                            | 4                                                                                                                         | 5                                                           | 6       |
| 1  | Trường PTDTBT TH&THCS Long Môn | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Làng Trê Xã Minh Long | Xã Minh Long                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Gồm:<br>Thôn Làng Ren<br>Thôn Cà Xen              | Xã Minh Long                                                                                                                 | Gồm:<br>Thôn Làng Giữa, Thôn Cà Xen, xóm Bãi Vệt, xóm Làng Múm.<br>Xóm Ngon Nước, xóm Ru Phanh, xóm Ru Bóp, Thôn Làng Trê | Qua vùng sạt lở đất, qua đèo núi cao, qua suối không có cầu |         |
|    |                                | Điểm trường chính THCS - Thôn Làng Trê Xã Minh Long     | Xã Minh Long                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Gồm:<br>Thôn Làng Ren<br>Thôn Cà Xen              | Xã Minh Long                                                                                                                 | Gồm:<br>Thôn Làng Giữa, Thôn Cà Xen, xóm Bãi Vệt, xóm Làng Múm;<br>Xóm Ngon Nước Thôn Làng Trê                            | Qua vùng sạt lở đất, qua đèo núi cao, qua suối không có cầu |         |
| 2  | Trường Tiểu học Long Mai       | Điểm trường chính tiểu học Thôn Mai Lãnh Hạ, Xã Sơn Mai | Xã Sơn Mai                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Gồm:<br>Thôn Long Thượng (Thôn Tỏi Lạc Thượng cũ) |                                                                                                                              |                                                                                                                           |                                                             |         |
|    |                                | Điểm trường lẻ tiểu học Thôn Minh Xuân, Xã Sơn Mai      | Xã Sơn Mai                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Gồm:<br>Thôn Kỳ Hát                               |                                                                                                                              |                                                                                                                           |                                                             |         |
| 3  | Trường THCS Long Mai           | Điểm trường chính THCS Thôn Mai Lãnh Hữu, Xã Sơn Mai    | Xã Sơn Mai                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Gồm:<br>Thôn Kỳ Hát                               |                                                                                                                              |                                                                                                                           |                                                             |         |
| 4  | Trường Tiểu học Long Sơn       | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Lạc Sơn , Xã Sơn Mai  | Xã Sơn Mai                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Gồm:<br>Thôn Gò Tranh,                            |                                                                                                                              |                                                                                                                           |                                                             |         |
| 5  | Trường THCS Long Sơn           | Điểm trường chính THCS - Thôn Sơn Châu, Xã Sơn Mai      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                   | Xã Sơn Mai                                                                                                                   | Gồm:<br>Thôn Gò Tranh                                                                                                     | Qua vùng sạt lở                                             |         |
| 6  | Trường THPT Minh Long          | Điểm trường chính tại, Thôn Mai Lãnh Hữu, Xã Sơn Mai    | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.                                                                                                                                                                                                                      |                                                   |                                                                                                                              |                                                                                                                           |                                                             |         |

|    |                                     |                                                                       |                                                                                    |                                                                                    |           |                                                                                                                                             |                                                        |  |
|----|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|--|
| 7  | Trường Tiểu học Sơn Hạ Số I         | Điểm trường chính Trường TH Sơn Hạ Số I - Thôn Trường Khay, xã Sơn Hạ | Xã Sơn Hạ                                                                          | Gồm:<br>Thôn Trường Ka<br>+ Xóm Gò K Rô<br>+ Xóm Gò Chè                            |           |                                                                                                                                             |                                                        |  |
| 8  | Trường Tiểu học Sơn Hạ số II        | Điểm trường chính Thôn Trường Khay, xã Sơn Hạ                         | Xã Sơn Hạ                                                                          | Gồm:<br>Xóm Nham Thôn Đèo Gió,<br>Xóm Reng Thôn Đồng Reng và Xóm Trường Thôn Kà Tu |           |                                                                                                                                             |                                                        |  |
| 9  | Trường THCS Sơn Hạ                  | Điểm trường chính Thôn Hà Bắc, xã Sơn Hạ                              | Xã Sơn Hạ                                                                          | Gồm:<br>Xóm Nham, Thôn Đèo Gió và<br>Xóm Reng, Thôn Đồng Reng                      |           |                                                                                                                                             |                                                        |  |
| 10 | Trường Tiểu học Sơn Thành           | Điểm trường chính Thôn Gò Chu, xã Sơn Hạ                              | Xã Sơn Hạ                                                                          | Gồm:<br>Xóm Ka Long – thôn Gò Rinh<br>Xóm Làng Vệt (trên) – thôn Làng Vệt          |           |                                                                                                                                             |                                                        |  |
| 11 | Trường Tiểu học và THCS Sơn Nham    | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Xà Nay, Xã Sơn Hạ                   | Xã Sơn Hạ                                                                          | Gồm:<br>Thôn Xà Riêng                                                              | Xã Sơn Hạ |                                                                                                                                             |                                                        |  |
|    |                                     | Điểm trường chính THCS - Thôn Xà Nay, Xã Sơn Hạ                       |                                                                                    |                                                                                    |           | Gồm:<br>Thôn Chàm Rao                                                                                                                       | Qua vùng sạt lở; qua sông, suối không có cầu           |  |
| 12 | Trường Tiểu học và THCS Sơn Nham II | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Cận Sơn son., Xã Sơn Hạ             |                                                                                    |                                                                                    | Xã Sơn Hạ | Gồm:<br>Xóm Bàu Mi thuộc Thôn Cận Sơn;<br>Xóm Gò Ron thuộc Thôn Cận Sơn                                                                     | Qua vùng sạt lở đất, đá.                               |  |
|    |                                     | Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Chàm Rao, Xã Sơn Hạ                    |                                                                                    |                                                                                    |           | Gồm:<br>Xóm Cây Da thuộc Thôn Chàm Rao                                                                                                      | Qua vùng sạt lở đất, đá.                               |  |
|    |                                     | Điểm trường chính THCS - Thôn Bàu Sơn, Xã Sơn Hạ                      | Xã Sơn Hạ                                                                          | Gồm:<br>Thôn Chàm Rao                                                              |           | Gồm:<br>Xóm Gò Ron thuộc Thôn Cận Sơn;<br>Xóm Bàu Mi thuộc Thôn Cận Sơn;<br>Xóm Bến Váng thuộc Thôn Canh Mo; Xóm Canh Mo thuộc Thôn Canh Mo | Qua vùng sạt lở đất, đá.                               |  |
|    |                                     | Điểm trường lẻ TH - Thôn Bàu Sơn Xã Sơn Hạ                            |                                                                                    |                                                                                    |           | Xóm Bến Váng thuộc Thôn Canh Mo; Xóm Canh Mo thuộc Thôn Canh Mo                                                                             | Qua vùng sạt lở đất, đá.                               |  |
| 13 | Trường THPT Quang Trung             | Điểm trường tại xã Sơn Hạ                                             | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và |                                                                                    | Xã Sơn Hạ | Gồm:<br>Thôn Gò Ra;<br>Thôn Gò Chu;<br>Thôn Gò Gạo.                                                                                         | Qua suối, có cầu tràn nhưng thường ngập vào mùa mưa lũ |  |

|    |                                   |                                                                    |                                   |                                                            |             |                                                                                                                                                                             |                                                  |  |
|----|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--|
|    |                                   |                                                                    | miền núi theo quy định hiện hành. |                                                            | Xã Sơn Hạ   | Gồm:<br>Thôn Xà Nay                                                                                                                                                         | Qua sông có cầu trần nhưng ngập nước vào mùa mưa |  |
| 14 | Trường Tiểu học Sơn Cao           | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Làng Trắng, Xã Sơn Linh          | Xã Sơn Linh                       | Gồm:<br>Thôn Làng Gung;<br>Thôn Làng Trá;                  |             |                                                                                                                                                                             |                                                  |  |
| 15 | Trường THCS Sơn Cao               | Điểm trường chính THCS - Thôn Làng Trắng, Xã Sơn Linh              | Xã Sơn Linh                       | Gồm:<br>Thôn Xà Ấy                                         |             |                                                                                                                                                                             |                                                  |  |
| 16 | Trường THCS Sơn Linh              | Điểm trường chính THCS - Thôn Gò Đa, Xã Sơn Linh                   | Xã Sơn Linh                       | Gồm:<br>Thôn Ka La;                                        |             |                                                                                                                                                                             |                                                  |  |
| 17 | Trường Tiểu học và THCS Sơn Giang | Điểm trường chính tiểu học Thôn Gò Đồn, Xã Sơn Linh                | Xã Sơn Linh                       | Gồm<br>Thôn Làng Lùng.                                     |             |                                                                                                                                                                             |                                                  |  |
|    |                                   | Điểm trường chính THCS Thôn Gò Đồn, Xã Sơn Linh                    | Xã Sơn Linh                       | Gồm<br>Thôn Làng Lùng.                                     | Xã Sơn Linh | Gồm:<br>Thôn Tà Đình                                                                                                                                                        | Địa hình hiểm trở đi học qua đèo núi cao         |  |
| 18 | Trường Tiểu học và THCS Sơn Hải   | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Tà Mát , Xã Sơn Thủy             | Xã Sơn Thủy                       | Gồm:<br>Thôn Làng Trắng;<br>Thôn Làng Lành;<br>Thôn Tà Pía | Xã Sơn Thủy | Gồm:<br>Xóm Bà Ra thuộc thôn Làng Trắng;<br>Xóm Cà Và thuộc thôn Tà Pía;<br>Xóm Bà Đào thuộc thôn Tà Pía;<br>Xóm Bà Reo thuộc thôn Tà Pía,<br>Xóm Rà Gắn thuộc Thôn Tà Pía; | Qua sông không có cầu                            |  |
|    |                                   | Điểm trường lẻ tiểu học Xóm Làng Trắng thôn Làng Trắng Xã Sơn Thủy |                                   |                                                            |             | Gồm:<br>Xóm Bà Ra thuộc Thôn Làng Trắng                                                                                                                                     | Qua sông không có cầu                            |  |
|    |                                   | Điểm trường lẻ tiểu học Xóm Rà Gắn thôn Tà Pía Xã Sơn Thủy         |                                   |                                                            |             | Gồm:<br>Xóm Cà Và thuộc Thôn Tà Pía                                                                                                                                         | Qua sông, suối không có cầu                      |  |
|    |                                   | Điểm trường chính THCS - Thôn Tà Mát - xã Sơn Thủy                 |                                   |                                                            |             | Gồm:<br>Xóm Cà Và thuộc Thôn Tà Pía;<br>Xóm Pà Đào thuộc thôn Tà Pía;<br>Xóm Bà Reo thuộc thôn Tà Pía,<br>Xóm Rà Gắn thuộc Thôn Tà Pía;<br>Xóm Bà Ra thuộc Thôn Làng Trắng  | Qua sông không có cầu                            |  |

|    |                                   |                                                                                                           |             |                                                                                   |             |                                                                                                                                                                 |                                                      |  |
|----|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--|
| 19 | Trường Tiểu học và THCS Sơn Thủy  | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Giá Gối, Xóm Pa Léch thôn Làng Rào, Thôn Tà Bân, Thôn Tà Bi Xã Sơn Thủy | Xã Sơn Thủy | Gồm:<br>Thôn Giá Gối;<br>Thôn Làng Rào;<br>Thôn Tà Bân;<br>Thôn Tà Bi             |             |                                                                                                                                                                 |                                                      |  |
|    |                                   | Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Giá Gối, Xã Sơn Thủy                                                       | Xã Sơn Thủy | Gồm:<br>Thôn Giá Gối                                                              |             |                                                                                                                                                                 |                                                      |  |
|    |                                   | Điểm trường chính THCS - Thôn Giá Gối, xóm Pa Léch - thôn Làng Rào, Xã Sơn Thủy                           | Xã Sơn Thủy | Gồm:<br>Thôn Giá Gối;<br>Thôn Làng Rào                                            |             |                                                                                                                                                                 |                                                      |  |
| 20 | Trường Tiểu học và THCS Sơn Trung | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Làng Nà, Xã Sơn Thủy                                                    | Xã Sơn Thủy | Gồm:<br>Thôn Gia Ry                                                               | Xã Sơn Thủy | Gồm:<br>Thôn Làng Đèo;<br>Xóm Suối thuộc thôn Gia Ry;<br>Xóm Gia Ry thuộc thôn Gia Ry;<br>Xóm Làng Lòn thuộc thôn Làng Rìn<br>Xóm Làng Trùm thuộc thôn Làng Đèo | Qua vùng sạt lở đất đá; qua suối công thấp ngập nước |  |
|    |                                   | Điểm trường chính THCS - Thôn Làng Nà, Xã Sơn Thủy                                                        | Xã Sơn Thủy | Gồm:<br>Thôn Tà Mâu;<br>Thôn Gò Rộc                                               |             | Gồm:<br>Thôn Làng Đèo;<br>Thôn Gia Ry; Xóm Làng Lòn thuộc thôn Làng Rìn                                                                                         | Qua vùng sạt lở đất đá; qua suối công thấp ngập nước |  |
| 21 | Trường Tiểu học Sơn Kỳ            | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Làng Rút, Xã Sơn Kỳ                                                     | Xã Sơn Kỳ   |                                                                                   | Xã Sơn Kỳ   | Gồm:<br>Thôn Bò Nung;<br>Thôn Tà Gâm;<br>Thôn làng Trắng                                                                                                        | Qua sông                                             |  |
|    |                                   | Điểm trường lẻ Tiểu học - Mô níc, Tà Bắc, Nước Lác, Xã Sơn Kỳ                                             |             | Gồm:<br>Thôn Nước Lác: Xóm Làng Bâm.<br>Thôn Làng Riêng: Xóm Làng Cóp □           |             | Thôn Nước Lác gồm: - Xóm Cà Du, Xóm Bờ Rẫy, Xóm Nước Ngoác, Xóm Mặt Bằng.                                                                                       | Qua vùng sạt lở, đất, đá                             |  |
| 22 | Trường PTDTBT Tiểu học Sơn Ba     | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Làng Ranh, Xã Sơn Kỳ                                                    | Xã Sơn Kỳ   | Gồm:<br>Thôn Làng Già;<br>Thôn Gò Đa;<br>Thôn Di Hoảng<br>Thôn Làng Bung; Xóm Dơi | Xã Sơn Kỳ   | Gồm:<br>Thôn Mò O: Xóm Đồi Gò Mật, xóm Làng Lang;<br>Thôn Kà Khu: Đồi núi Rà Gâm, Xóm Vù Vu, Xóm Cặp La;<br>Thôn Làng Ranh: Xóm Tà Gâm (Nước Trum)              | Qua vùng sạt lở, Qua Suối                            |  |

|    |                               |                                                                  |                                                                                                                      |            |             |                                                                                                                                                                                                    |                                                                             |  |
|----|-------------------------------|------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--|
| 23 | Trường THCS Sơn Ba            | Điểm trường chính trường THCS Sơn Ba - Thôn Làng Ranh, Xã Sơn Kỳ | Xã Sơn Kỳ                                                                                                            | Thôn Gò Da | Xã Sơn Kỳ   | Gồm:<br>Thôn Làng Già;<br>Thôn Mò O: Xóm Đồi Gò Mật, xóm Làng Lang;<br>Thôn Kà Khu: Đồi núi Rà Gầm, Xóm Vù Vu, Xóm Cặp La;<br>Thôn Làng Ranh: Xóm Tà Gầm (Nước Trum)                               | Qua vùng sạt lở, đất, đá; Qua suối                                          |  |
| 24 | Trường THCS và THPT Phạm Kiệt | Điểm trường chính THCS- Thôn Làng Rút, Xã Sơn Kỳ                 |                                                                                                                      |            | Xã Sơn Kỳ   | Gồm:<br>Thôn Nước Lác<br>Thôn Bò Nung<br>Thôn Tà Gầm<br>Thôn Làng Trắng                                                                                                                            | Qua sông có cầu tràn nhưng thường ngập nước                                 |  |
|    |                               |                                                                  |                                                                                                                      |            |             | Gồm:<br>Thôn Tà Bắc,<br>Thôn Mô Níc<br>Thôn Gò Da<br>Thôn Kà Khu<br>Thôn Mò O<br>Thôn Làng Già                                                                                                     | Qua vùng sạt lở                                                             |  |
|    |                               | Điểm trường Chính THPT- Thôn Làng Rút, Xã Sơn Kỳ                 | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |            | Xã Sơn Kỳ   | Gồm:<br>Thôn Nước Lác<br>Thôn Bò Nung<br>Thôn Tà Gầm<br>Thôn Làng Trắng                                                                                                                            | Qua sông có cầu tràn nhưng thường ngập nước                                 |  |
|    |                               |                                                                  |                                                                                                                      |            | Xã Sơn Kỳ   | Gồm:<br>Thôn Tà Bắc,<br>Thôn Mô Níc<br>Thôn Gò Da<br>Thôn Kà Khu<br>Thôn Mò O<br>Thôn Làng Già                                                                                                     | Qua vùng sạt lở                                                             |  |
|    |                               |                                                                  |                                                                                                                      |            | Xã Sơn Thủy | Gồm:<br>Thôn Tà Pía,<br>Thôn Gò Sim,<br>Thôn Làng Lành,<br>Thôn Làng Trắng                                                                                                                         | Qua suối, sông không có cầu; Qua vùng sạt lở đất, đá                        |  |
|    |                               |                                                                  |                                                                                                                      |            | Xã Sơn Thủy | Gồm:<br>Thôn Tà Bi,<br>Thôn Tà Bân,<br>Thôn Tà Com,<br>Thôn Giá Gỏi<br>Thôn Làng Rào<br>Thôn Tà Mát<br>Thôn Làng Rìn<br>Thôn Làng Nà<br>Thôn Làng Đèo<br>Thôn Gia Ry<br>Thôn Tà Mầu<br>Thôn Gò Rộc | Qua suối, vùng sạt lở, đất, đá; Qua sông có cầu tràn nhưng thường ngập nước |  |

|    |                                        |                                                         |           |                                                                                                                                                                                                                                                          |           |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                             |  |
|----|----------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--|
| 25 | Trường Tiểu học thị trấn Di Lăng số I  | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Nước Bung, Xã Sơn Hà  | Xã Sơn Hà | Gồm:<br>Thôn Nước Nía;<br>Thôn Nước Bao;<br>Thôn Mang Nà;<br>Thôn Nước Rinh;<br>Thôn Nước Tang;<br>Thôn Tà Lương;<br>Thôn Làng Mừng;<br>Thôn Làng Vố;<br>Thôn Gò Răng;<br>Thôn Tà Pa;<br>Thôn Nước Tắm;<br>Thôn Bờ Reo.                                  | Xã Sơn Hà | Gồm:<br>Xóm Tà Ổ, xóm Làng Dầu và xóm Gò Sim thuộc Thôn Làng Dầu;<br>Xóm Thủy Điện, xóm Lâm Trường và xóm Cà Đáo thuộc Thôn Cà Đáo;<br>Xóm ông Đình Văn Minh và xóm bà Đình Thị Thoa thuộc Thôn Làng Bỏ.              | Qua vùng sạt lở đất, đá, qua đèo núi cao, địa hình cách trở đi lại khó khăn |  |
| 26 | Trường Tiểu học thị trấn Di Lăng số II | Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Nước Nía, xã Sơn Hà      |           |                                                                                                                                                                                                                                                          | Xã Sơn Hà | Gồm: Thôn Nước Nía                                                                                                                                                                                                    | Qua đèo vùng sạt lở đất                                                     |  |
|    |                                        | Điểm trường chính - Thôn Gò Dếp, xã Sơn Hà              |           | Gồm:<br>Thôn Nước Nía;<br>Xóm Lý Vệt thuộc Thôn Cà Đáo;<br>Thôn Nước Bao;<br>Thôn Mang Nà;<br>Thôn Nước Rinh;<br>Thôn Nước Tang;<br>Thôn Tà Lương;<br>Thôn Làng Mừng;<br>Thôn Làng Vố;<br>Thôn Gò Răng;<br>Thôn Tà Pa;<br>Thôn Nước Tắm;<br>Thôn Bờ Reo. |           | Gồm:<br>Xóm Thủy Điện, Xóm Lâm Trường, Xóm Cà Đáo thuộc Thôn Cà Đáo;<br>Xóm ông Đình Văn Minh, xóm bà Đình Thị Thoa và xóm Làng Bỏ A thuộc Thôn Làng Bỏ;<br>Xóm Tà Ổ, xóm Làng Dầu và xóm Gò Sim thuộc Thôn Làng Dầu. | Qua vùng sạt lở đất, đá, qua đèo núi cao, địa hình cách trở đi lại khó khăn |  |
| 27 | Trường THCS TT Di Lăng                 | Điểm trường chính thôn Nước Bung, xã Sơn Hà             |           |                                                                                                                                                                                                                                                          | Xã Sơn Hà | Gồm:<br>Thôn Nước Nía;<br>xóm Thủy Điện, xóm Lâm Trường, xóm Cà Đáo và xóm Lý Vệt thuộc Thôn Cà Đáo.                                                                                                                  | Qua vùng sạt lở đất, đá, qua đèo núi cao, địa hình cách trở đi lại khó khăn |  |
| 28 | Trường Tiểu học Sơn Thượng             | Điểm trường chính Trường Tiểu học Sơn Thượng, Xã Sơn Hà | Xã Sơn Hà | Gồm:<br>Thôn Breo;<br>Thôn Làng Vố;<br>Thôn Tà Pa.                                                                                                                                                                                                       |           |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                             |  |
|    |                                        | Điểm trường Làng Vách, Trường TH Sơn Thượng, xã Sơn Hà  |           | Gồm:<br>Xóm Ra Lô, Xóm Làng Nua, xóm Breo thuộc thôn Breo                                                                                                                                                                                                |           |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                             |  |
| 29 | Trường Tiểu học và THCS Sơn Bao        | Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Nước Bao, Xã Sơn Hà      |           |                                                                                                                                                                                                                                                          | Xã Sơn Hà | Gồm:<br>Xóm Mang Dếp (ông Choi) thuộc Thôn Nước Bao                                                                                                                                                                   | Qua đèo, núi cao, vùng sạt lở đất                                           |  |
|    |                                        | Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Mang Nà, Xã Sơn Hà       |           |                                                                                                                                                                                                                                                          |           | Gồm:<br>Xóm Mang Cà Rót (bà Hon) thuộc Thôn Mang Nà                                                                                                                                                                   | Qua đèo, núi cao, vùng sạt lở đất                                           |  |
|    |                                        | Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Nước Tang, Xã Sơn Hà     |           |                                                                                                                                                                                                                                                          |           | Gồm:<br>Xóm Làng Cát thuộc Thôn Nước Tang                                                                                                                                                                             | Qua vùng sạt lở đất, đá                                                     |  |

|    |                                         |                                                                             |                                                                                                                      |                                   |                   |                                                               |                                                                  |  |
|----|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------------------|---------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--|
|    |                                         | Điểm trường chính THCS - Thôn Tà Lương, Xã Sơn Hà                           |                                                                                                                      |                                   |                   | Gồm: Thôn Nước Tang; Thôn Mang Nà; Thôn Nước Bao.             | Qua vùng sạt lở đất đá; Qua đèo, núi cao                         |  |
| 30 | Trường THPT Sơn Hà                      | Điểm trường tại số 58 Trần Kiên, thôn Nước Bung, xã Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                   | Xã Sơn Hà         | Gồm: Thôn Nước Nía, Thôn Cà Đáo                               | Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá                        |  |
| 31 | Trường PTDTBT TH&THCS Đinh Thanh Kháng. | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Huy Ra Long, Xã Sơn Tây Thượng            |                                                                                                                      |                                   | Xã Sơn Tây Thượng | Gồm: Thôn Nước Min, Thôn Huy Em, Thôn Tu La, Thôn Huy Ra Long | Qua vùng sạt lở đất, đá; qua suối không có cầu; qua đèo, núi cao |  |
|    |                                         | Điểm trường chính THCS - Thôn Huy Ra Long, Xã Sơn Tây Thượng                |                                                                                                                      |                                   | Xã Sơn Tây Thượng | Gồm: Thôn Nước Min, Thôn Huy Em, Thôn Tu La, Thôn Huy Ra Long | Qua vùng sạt lở đất, đá; qua suối không có cầu; qua đèo, núi cao |  |
| 32 | Trường PTDTBT tiểu học và THCS Sơn Bua  | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Mang He, Xã Sơn Tây Thượng                |                                                                                                                      |                                   | Xã Sơn Tây Thượng | Gồm: Thôn Nước Tang, Thôn Mang He, Thôn Mang Tà Bể            | Qua vùng sạt lở đất, đá; núi cao                                 |  |
|    |                                         | Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Mang Tà Bể, Xã Sơn Tây Thượng                |                                                                                                                      |                                   | Xã Sơn Tây Thượng | Gồm: Thôn Mang Tà Bể                                          | Qua vùng sạt lở đất, đá; núi cao                                 |  |
|    |                                         | Điểm trường chính THCS - Thôn Mang he Xã Sơn Tây Thượng                     |                                                                                                                      |                                   | Xã Sơn Tây Thượng | Gồm: Thôn Nước Tang, Thôn Mang He, Thôn Mang Tà Bể            | Qua vùng sạt lở đất, đá; núi cao                                 |  |
| 33 | Trường PTDTBT tiểu học và THCS Sơn Liên | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Nước Vương, Xã Sơn Tây Thượng             | Xã Sơn Tây Thượng                                                                                                    | Gồm: Thôn Tang Tong, Thôn Đăk Doa | Xã Sơn Tây Thượng | Gồm: Thôn Nước Vương,                                         | Qua vùng sạt lở đất, đá                                          |  |
|    |                                         | Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Tang Tong, Xã Sơn Tây Thượng                 |                                                                                                                      |                                   | Xã Sơn Tây Thượng | Gồm: Thôn Tang Tong,                                          | Qua vùng sạt lở đất, đá                                          |  |
|    |                                         | Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Đăk Doa, Xã Sơn Tây Thượng                   |                                                                                                                      |                                   | Xã Sơn Tây Thượng | Gồm: Thôn Đăk Doa                                             | Qua vùng sạt lở đất, đá                                          |  |
|    |                                         | Điểm trường chính THCS - Thôn Nước Vương, Xã Sơn Tây Thượng                 |                                                                                                                      |                                   | Xã Sơn Tây Thượng | Gồm: Thôn Tang Tong; Thôn Đăk Doa; Thôn Nước Vương            | Qua vùng sạt lở đất                                              |  |

|    |                                               |                                                                   |                                                                                                                            |                                         |                      |                                                                                                              |                                     |  |
|----|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--|
| 34 | Trường PTDTBTTH&THCS Sơn Dung.                | Điểm trường chính<br>Tiểu học - Thôn<br>Huy Mãng, Xã<br>Sơn Tây   | Xã Sơn Tây                                                                                                                 | Gồm:<br>Thôn Đăk Lang, Thôn Đăk<br>Trên | Xã Sơn Tây           | Gồm:<br>Thôn Gò Lã;<br>Thôn Huy Mãng                                                                         | Qua vùng<br>sạt lở đất, đá          |  |
|    |                                               | Điểm trường lẻ<br>Tiểu học - Thôn<br>Đăk Lang, Xã<br>Sơn Tây      |                                                                                                                            |                                         | Xã Sơn Tây           | Gồm:<br>Thôn Đăk Lang                                                                                        | Qua vùng<br>sạt lở đất, đá          |  |
|    |                                               | Điểm trường<br>chính THCS -<br>Thôn Đăk<br>Trên, Xã Sơn<br>Tây    |                                                                                                                            |                                         | Xã Sơn Tây           | Gồm:<br>Thôn Đăk Lang;<br>Thôn Gò Lã;<br>Thôn Huy Mãng;<br>Thôn Đăk Trên.                                    | Qua vùng<br>sạt lở đất              |  |
| 35 | Trường PTDTBT<br>tiểu học và THCS<br>Sơn Tân  | Điểm trường<br>chính Tiểu học -<br>Thôn Ra<br>Nhua, Xã Sơn<br>Tây |                                                                                                                            |                                         | Xã Sơn Tây           | Gồm:<br>Thôn Tà Dô;<br>Thôn Đăk Be;<br>Thôn Bãi Mầu                                                          | Qua vùng<br>sạt lở đất              |  |
|    |                                               | Điểm trường lẻ<br>Tiểu học -<br>Thôn Tà Dô,<br>Xã Sơn Tây         |                                                                                                                            |                                         | Xã Sơn Tây           | Gồm:<br>Thôn Tà Dô                                                                                           | Qua vùng<br>sạt lở đất              |  |
|    |                                               | Điểm trường<br>chính THCS -<br>Thôn Ra Nhua,<br>Xã Sơn Tây        |                                                                                                                            |                                         | Xã Sơn Tây           | Gồm:<br>Thôn Tà Dô;<br>Thôn Đăk Be;<br>Thôn Bãi Mầu                                                          | Qua vùng<br>sạt lở đất              |  |
| 36 | Trường PTDTBT<br>tiểu học và THCS<br>Sơn Long | Điểm trường<br>chính Tiểu học -<br>Thôn Ra Pân<br>Xã Sơn Tây      | Xã Sơn Tây                                                                                                                 | Gồm:<br>Thôn Tà Vay;<br>Thôn Ra Manh    | Xã Sơn Tây           | Gồm:<br>Thôn Ra Pân;<br>Thôn Mang Hìn                                                                        | Qua vùng<br>sạt lở đất              |  |
|    |                                               | Điểm trường<br>lẻTiểu học -<br>Thôn Tà Vay<br>Xã Sơn Tây          |                                                                                                                            |                                         | Xã Sơn Tây           | Gồm:<br>Thôn Tà Vay                                                                                          | Qua vùng<br>sạt lở đất              |  |
|    |                                               | Điểm trường<br>chính THCS -<br>Thôn Ra pân,<br>Xã Sơn Tây         | Xã Sơn Tây                                                                                                                 | Gồm:<br>Thôn Tà Vay;<br>Thôn Ra Manh    | Xã Sơn Tây           | Gồm:<br>Thôn Ra Pân;<br>Thôn Mang Hìn                                                                        | Qua vùng<br>sạt lở đất              |  |
| 37 | Trường THPT Đinh<br>Tiên Hoàng                | Điểm trường<br>chính THPT-<br>Thôn Huy<br>Mãng, Xã Sơn<br>Tây     | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành. |                                         | Xã Sơn Tây<br>Thượng | Gồm:<br>Thôn Tu La;<br>Thôn Huy Em<br>Thôn Tang Tong;<br>Thôn Nước Vương                                     | Qua vùng<br>sạt lở đất, đá          |  |
|    |                                               |                                                                   |                                                                                                                            |                                         | Xã Sơn Tây           | Gồm:<br>Thôn Tan Vía<br>(Thôn Tang Vía);<br>Thôn Đăk Trên;<br>Thôn Đăk Lang;<br>Thôn Huy Mãng;<br>Thôn Gò Lã | Qua vùng<br>sạt lở đất, đá          |  |
| 38 | Trường PTDTBT<br>tiểu học và THCS             | Điểm trường<br>chính Tiểu học -<br>Thôn Hà Lân-<br>Xã Sơn Tây Hạ  | Xã Sơn Tây Hạ                                                                                                              | Gồm:<br>Thôn Đăk Pao;<br>Thôn Đăk Panh  | Xã Sơn Tây Hạ        | Gồm:<br>Thôn Tà Vinh;<br>Thôn Hà Lân                                                                         | Qua vùng<br>sạt lở đất,<br>qua suối |  |
|    |                                               | Điểm trường lẻ<br>Tiểu học -<br>Thôn Tà Vinh,<br>Xã Sơn Tây Hạ    |                                                                                                                            |                                         | Xã Sơn Tây Hạ        | Gồm:<br>Thôn Tà Vinh;<br>Thôn Hà Lân                                                                         | Qua vùng<br>sạt lở đất,<br>qua suối |  |

|    |                                        |                                                            |          |                                                            |               |                                                                                                                                |                               |  |
|----|----------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--|
|    | Sơn Màu                                | Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn ĐăkPanh, Xã Sơn Tây Hạ      |          |                                                            | Xã Sơn Tây Hạ | Gồm: Thôn Đăk Pao; Thôn Đăk Panh                                                                                               | Qua vùng sạt lở đất, qua suối |  |
|    |                                        | Điểm trường chính THCS- Thôn Hà Lên, Xã Sơn Tây Hạ         |          |                                                            | Xã Sơn Tây Hạ | Gồm: Thôn Tà Vinh; Thôn Hà Lên; Thôn Đăk Pao; Thôn Đăk Panh                                                                    | Qua vùng sạt lở đất, qua suối |  |
| 39 | Trường Tiểu học và THCS Sơn Tinh.      | Điểm trường chính Tiểu học- Thôn Xà Ruông, Xã Sơn Tây Hạ   |          |                                                            | Xã Sơn Tây Hạ | Gồm: Thôn Xà Ruông; Thôn Bà He; Thôn Ka Năng; Thôn Nước Kia Thôn Ra Tân                                                        | Qua vùng sạt lở               |  |
|    |                                        | Điểm trường chính THCS- Thôn Xà Ruông, Xã Sơn Tây Hạ       |          |                                                            | Xã Sơn Tây Hạ | Gồm: Thôn Xà Ruông; Thôn Bà He; Thôn Ka Năng; Thôn Nước Kia Thôn Ra Tân                                                        | Qua vùng sạt lở               |  |
| 40 | Trường PTDTBT tiểu học và THCS Sơn Lập | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Mang Trầy, Xã Sơn Tây Hạ |          |                                                            | Xã Sơn Tây Hạ | Gồm: Thôn Tà Ngâm; Thôn Mang Rễ; Thôn Mang Trầy                                                                                | Qua vùng sạt lở đất           |  |
|    |                                        | Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Mang Rễ Xã Sơn Tây Hạ       |          |                                                            | Xã Sơn Tây Hạ | Gồm: Thôn Mang Rễ                                                                                                              | Qua vùng sạt lở đất           |  |
|    |                                        | Điểm trường chính THCS- Thôn Mang Trầy Xã Sơn Tây Hạ       |          |                                                            | Xã Sơn Tây Hạ | Gồm: Thôn Tà Ngâm; Thôn Mang Rễ; Thôn Mang Trầy                                                                                | Qua vùng sạt lở đất           |  |
| 41 | Trường Tiểu học xã Ba Xa               | Điểm trường chính - Thôn Nước Như, xã Ba Xa                | Xã Ba Xa | Gồm: Thôn Nước Chạch (Tổ 1); Thôn Nước Lãng (Tổ 1 và tổ 2) | Xã Ba Xa      | Gồm: Thôn Nước Lãng; Thôn Nước Chạch; Thôn Ba Ha; Thôn Nước Như; Thôn Mang Mu                                                  | Qua suối không có cầu.        |  |
|    |                                        | Điểm trường thôn Nước Lãng , xã Ba Xa                      |          |                                                            | Xã Ba Xa      | Gồm: Thôn Nước Lãng                                                                                                            | Qua suối không có cầu         |  |
|    |                                        | Điểm trường thôn Gòi Hrê, xã Ba Xa                         | Xã Ba Xa | Gồm: Thôn Gòi Hrê (Tổ 9)                                   | Xã Ba Xa      | Gồm: Thôn Gòi Hrê                                                                                                              | Qua suối không có cầu         |  |
| 42 | Trường PTDTBT THCS Ba Xa               | Điểm trường chính THCS - Thôn Mang Krä, xã Ba Xa           | Xã Ba Xa | Gồm Tổ 1, tổ 2, tổ 3, tổ 4, tổ 5, tổ 6 thuộc thôn Gòi Hrê  | Xã Ba Xa      | Gồm : Thôn Nước Chạch; Thôn Nước Lãng; Thôn Mang Mu; Thôn Ba Ha; Tổ 6 thuộc thôn Nước Như; Tổ 7, tổ 8, tổ 9 thuộc Thôn Gòi Hrê | Qua suối không có cầu         |  |

|    |                       |                                                               |          |                                                                                                                                                                                                                                                  |          |                                                                                                                                                                                                                   |                                                               |  |
|----|-----------------------|---------------------------------------------------------------|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|--|
| 43 | Trường Tiểu học Ba Vì | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Giá Vực, xã Ba Vì           | Xã Ba Vì | Gồm:<br>Thôn Nước Tia;<br>Thôn Krây;<br>Thôn Làng Trui;<br>Thôn Mang Biều;<br>Thôn Krên;<br>Thôn Nước Lầy;<br>Thôn Ba Lãng;<br>Thôn Ta Noát;<br>Tổ Vả Rò, tổ Gòi Xuyên và xóm nhà ông Sỹ tổ Đồng Rò thuộc thôn Nước Xuyên;<br>Tổ 3 thôn Nước Ui; | Xã Ba Vì | Gồm:<br>Xóm nhà ông Đầy tổ Gòi Xuyên thuộc thôn Nước Xuyên;<br>Tổ 1, tổ 2 và tổ Mang Cảnh thuộc thôn Mang Đen;<br>Tổ 3 thôn Nước Ui.                                                                              | Qua suối không có cầu.                                        |  |
|    |                       | Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Nước Xuyên, xã Ba Vì           |          |                                                                                                                                                                                                                                                  | Xã Ba Vì | Gồm:<br>Xóm nhà ông Đầy tổ Gòi Xuyên thuộc thôn Nước Xuyên.                                                                                                                                                       | Qua suối không có cầu.                                        |  |
|    |                       | Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Mang Đen, xã Ba Vì             |          |                                                                                                                                                                                                                                                  | Xã Ba Vì | Gồm:<br>Tổ 1, tổ 2 và tổ Mang Cảnh thuộc thôn Mang Đen;<br>Tổ 3 thôn Nước Ui.                                                                                                                                     | Qua suối không có cầu.                                        |  |
| 44 | Trường THCS Ba Vì     | Điểm trường chính THCS - Thôn Giá Vực, Ba Vì, tỉnh Quảng Ngãi | Xã Ba Vì | Gồm<br>Tổ Vả Rò, tổ Gòi Xuyên và xóm nhà ông Sỹ tổ Đồng Rò thuộc thôn Nước Xuyên;<br>Thôn Nước Ui;<br>Tổ Mang Cảnh thuộc thôn Mang Đen;<br>Thôn Gò Năng;<br>Thôn Gò Vành;<br>Thôn Làng Trui;<br>Thôn Ta Noát                                     |          |                                                                                                                                                                                                                   |                                                               |  |
|    |                       |                                                               |          |                                                                                                                                                                                                                                                  | Xã Ba Vì | Gồm:<br>Tổ 1, tổ 2 và tổ Mang Cảnh thuộc thôn Mang Đen;<br>Tổ 3 thôn Nước Ui.<br>Tổ Gòi Xuyên thôn Nước Xuyên,<br>Thôn Krây,<br>Thôn Nước Tia,<br>Thôn Mang Biều,<br>Thôn Krên,<br>Thôn Ba Lãng,<br>Thôn Nước Lầy | Qua Sông, suối không có cầu, qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở |  |
|    |                       | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Làng Trui, Xã Ba Vì         | Xã Ba Vì | Gồm:<br>Thôn: Nước xuyên,<br>Thôn Giá Vực,<br>Thôn Mang Đen,<br>Thôn Nước Ui,<br>Thôn Gò Năng,<br>Thôn Gò Vành,<br>Thôn Krên,<br>Thôn Nước Lầy,<br>Thôn Ba Lãng,<br>Thôn Ta Noát.                                                                | Xã Ba Vì | Gồm:<br>Thôn Krây,<br>Thôn Nước Tia,<br>Thôn Mang Biều                                                                                                                                                            | Qua suối không có cầu, qua vùng sạt lở                        |  |

|    |                                |                                                      |          |                                                                                                                                                                                   |          |                                                                                         |                                                                       |  |
|----|--------------------------------|------------------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--|
| 45 | Trường TH&THCS Ba Tiêu         | Điểm trường chính THCS - Thôn Làng Trui, Xã Ba Vĩ    |          | Gồm:<br>Thôn Ta Noát;<br>Thôn Nước Xuyên;<br>Thôn Giá Vực;<br>Thôn Mang Đen;<br>Thôn Nước Ui;<br>Thôn Gò Năng;<br>Thôn Gò Vành,<br>Thôn Krên,<br>Thôn Nước Lầy,<br>Thôn Ba Lãng,  | Xã Ba Vĩ | Gồm:<br>Thôn Krây,<br>Thôn Nước Tia,<br>Thôn Mang Biều                                  | Qua suối không có cầu, qua vùng sạt lở                                |  |
| 46 | Trường TH&THCS Ba Ngạc         | Điểm trường chính Tiểu học- Thôn Krên - xã Ba Vĩ     | Xã Ba Vĩ | Gồm:<br>Thôn Ta Noát;<br>Thôn Nước Xuyên;<br>Thôn Giá Vực;<br>Thôn Mang Đen;<br>Thôn Nước Ui;<br>Thôn Gò Năng;<br>Thôn Gò Vành;<br>Thôn Krây;<br>Thôn Nước Tia;<br>Thôn Mang Biều | Xã Ba Vĩ | Gồm:<br>Tổ 1 và tổ 4 của thôn Ta Noát;<br>Thôn Ba Lãng;<br>Thôn Krên;<br>Thôn Nước Lầy. | Qua suối không có cầu , vùng sạt lở, Qua đèo núi cao.                 |  |
|    |                                | Điểm trường lẻ Tiểu học- Thôn Nước Lầy - xã Ba Vĩ    | Xã Ba Vĩ |                                                                                                                                                                                   | Xã Ba Vĩ | Gồm:<br>Thôn Nước Lầy                                                                   | Qua suối không có cầu , qua đèo núi cao.                              |  |
|    |                                | Điểm trường chính THCS học- Thôn Krên - xã Ba Vĩ     | Ba Vĩ    | Gồm:<br>Thôn Ta Noát                                                                                                                                                              | Xã Ba Vĩ | Gồm:<br>Tổ 1 và tổ 4 của thôn Ta Noát; Thôn Ba Lãng;<br>Thôn Krên;<br>Thôn Nước Lầy.    | Qua suối không có cầu , vùng có nguy cơ sạt lở, Qua đèo núi cao.      |  |
| 47 | Trường tiểu học Ba Tô          | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Trà Nô, Xã Ba Tô   | Xã Ba Tô | Gồm:<br>Thôn Mô Lang;<br>Thôn Làng Xi 1;<br>Thôn Làng Xi 2;<br>Thôn Mang Lùng I                                                                                                   | Xã Ba Tô | Gồm:<br>Tập đoàn Nước Đi thôn Làng Mạ;<br>Tập đoàn Nước Con thôn Trà Nô,                | Qua Sông, suối không có cầu, qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở         |  |
|    |                                | Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Mô Lang, Xã Ba Tô     | Xã Ba Tô | Gồm:<br>Thôn Làng Xi 1;<br>Thôn Làng Xi 2                                                                                                                                         |          |                                                                                         |                                                                       |  |
|    |                                | Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Mang Lùng 1, Xã Ba Tô | Xã Ba Tô | Gồm:<br>Thôn Mang Lùng I                                                                                                                                                          |          |                                                                                         |                                                                       |  |
| 48 | Trường THCS Ba Tô              | Điểm trường chính THCS - Thôn Trà Nô, Xã Ba Tô       |          |                                                                                                                                                                                   | Xã Ba Tô | Gồm:<br>Thôn Làng Mạ,<br>Thôn Làng Xi 2,<br>Thôn Làng Xi 1,<br>Thôn Mang Lùng I         | Qua Sông, suối không có cầu, qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá |  |
| 49 | Trường Tiểu học và THCS Ba Nam | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Rà Râu, Xã Ba Tô   |          |                                                                                                                                                                                   | Xã Ba Tô | Gồm:<br>Thôn Làng Dút,<br>Thôn Làng Vờ                                                  | Qua đèo, núi cao                                                      |  |
|    |                                | Điểm trường chính THCS - Thôn Xà Râu, Xã Ba Tô       |          |                                                                                                                                                                                   | Xã Ba Tô | Gồm:<br>Thôn Làng Dút,<br>Thôn Làng Vờ                                                  | Qua đèo, núi cao                                                      |  |
|    |                                | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Đồng Lâu, Xã Ba Tô | Xã Ba Tô | Gồm:<br>Thôn Gò Lẻ;<br>Thôn Làng Tốt                                                                                                                                              |          |                                                                                         |                                                                       |  |

|    |                                                            |                                                                     |          |                                                          |            |                                                                                |                                                                                                    |  |
|----|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 50 | Trường Tiểu học và THCS Ba Lẽ                              | Điểm trường lẻ<br>Tiểu học -<br>Thôn Làng Tốt,<br>Xã Ba Tô          |          |                                                          | Xã Ba Tô   | Gồm:<br>Thôn Gò Lẽ;<br>Thôn Làng Tốt                                           | Qua Sông,<br>suối không<br>có cầu, qua<br>đèo núi cao,<br>qua vùng<br>sạt lở đất, đá               |  |
|    |                                                            | Điểm trường<br>chính THCS -<br>Thôn Đồng<br>Lâu, Xã Ba Tô           | Xã Ba Tô | Gồm:<br>Thôn Gò Lẽ;<br>Thôn Làng Tốt                     |            |                                                                                |                                                                                                    |  |
| 51 | Trường THCS Ba Dinh- Ba Tô                                 | Điểm trường<br>chính THCS -<br>Thôn Làng<br>Măng, Xã Ba<br>Dinh     |          |                                                          | Xã Ba Tô   | Gồm:<br>Thôn Làng Xi 2                                                         | Qua Sông,<br>suối không<br>có cầu                                                                  |  |
|    |                                                            |                                                                     |          |                                                          | Xã Ba Dinh | Gồm:<br>Thôn Làng Măng;<br>Thôn Nước Lang;<br>Thôn Kách Lang;<br>Thôn Kà La    | Qua Sông,<br>suối không<br>có cầu, qua<br>đèo núi cao,<br>qua vùng<br>sạt lở đất, đá               |  |
| 52 | Trường Tiểu học Ba Dinh                                    | Điểm trường<br>chính Tiểu học -<br>Thôn Nước<br>Lang, Xã Ba<br>Dinh |          |                                                          | Xã Ba Dinh | Gồm:<br>Thôn Nước Lang;<br>Thôn Kách Lang;<br>Thôn Làng Măng;<br>Thôn Kà La;   | Qua Sông,<br>suối không<br>có cầu                                                                  |  |
|    |                                                            | Điểm trường lẻ<br>Tiểu học -<br>Thôn Kà La,<br>Xã Ba Dinh           |          |                                                          | Xã Ba Dinh | Gồm:<br>Thôn Nước Lang;<br>Thôn Kách Lang;<br>Thôn Làng Măng;<br>Thôn Kà La.   | Qua Sông,<br>suối không<br>có cầu                                                                  |  |
|    |                                                            | Điểm trường lẻ<br>Tiểu học -<br>Thôn Làng<br>Măng, Xã Ba<br>Dinh    |          |                                                          | Xã Ba Dinh | Gồm:<br>Thôn Nước Lang;<br>Thôn Kách Lang;<br>Thôn Làng Măng;<br>Thôn Kà La.   | Qua Sông,<br>suối không<br>có cầu                                                                  |  |
| 53 | Trường Phổ thông Dân tộc ban trú Tiểu học và THCS Ba Giang | Điểm trường<br>chính Tiểu học -<br>Thôn Nước<br>Lô, Xã Ba Dinh      |          |                                                          | Xã Ba Dinh | Gồm:<br>Thôn Ba Nhà;<br>Thôn Gò Khôn;<br>Thôn Nước Lô                          | Qua Sông,<br>suối, đèo,<br>núi cao,<br>vùng sạt lở<br>đất, đá,<br>không có<br>cầu                  |  |
|    |                                                            | Điểm trường lẻ<br>Tiểu học -<br>Thôn Gò Khôn,<br>Xã Ba Dinh         |          |                                                          | Xã Ba Dinh | Gồm:<br>Thôn Ba Nhà;<br>Thôn Gò Khôn;<br>Thôn Nước Lô                          | Qua Sông,<br>suối, đèo,<br>núi cao,<br>vùng sạt lở<br>đất, đá,<br>không có<br>cầu                  |  |
|    |                                                            | Điểm trường<br>chính THCS -<br>Thôn Nước Lô,<br>Xã Ba Dinh          |          |                                                          | Xã Ba Dinh | Gồm:<br>Thôn Ba Nhà;<br>Thôn Gò Khôn;<br>Thôn Nước Lô                          | Qua Sông,<br>suối, đèo,<br>núi cao,<br>vùng sạt lở<br>đất, đá,<br>không có<br>cầu                  |  |
| 54 | Trường TH&THCS                                             | Điểm trường<br>chính Tiểu học -<br>Thôn Con<br>Rả, Xã Ba Tơ         | Xã Ba Tơ | Gồm:<br>Thôn Đồng Tiên;<br>Thôn Đồng Vào (Tổ Đồng Rộng). | Xã Ba Tơ   | Gồm:<br>Thôn Làng Mâm;<br>Thôn Nước Đang;<br>Thôn Đồng Vào (tổ Vả Đót, Con Sẻ) | Qua sông,<br>suối, đèo,<br>núi cao,<br>vùng sạt lở,<br>đất đá, qua<br>cầu tràn<br>trong mùa<br>mưa |  |

|    |                                   |                                                                 |                                                                                                                      |  |            |                                                                                |                                                                                  |  |
|----|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------------|--------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | Ba Bích                           | Điểm trường chính THCS - Thôn Con Rá, Xã Ba Tơ                  | Xã Ba Tơ                                                                                                             |  | Xã Ba Tơ   | Gồm:<br>Thôn Làng Mâm;<br>Thôn Nước Đang;<br>Thôn Đồng Vào (tổ Vả Đót, Con Sê) | Qua sông, suối, đèo, núi cao, vùng sạt lở, đất đá, qua cầu tràn trong mùa mưa    |  |
| 55 | Trường TH&THCS Ba Chùa            | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Đồng Chùa, xã Ba Tơ           |                                                                                                                      |  | Xã Ba Tơ   | Gồm:<br>Thôn Nước Trinh.                                                       | Địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn, qua suối, qua vùng sạt lở đất, đá |  |
|    |                                   | Điểm trường chính THCS - Thôn Đồng Chùa, xã Ba Tơ               |                                                                                                                      |  | Xã Ba Tơ   | Gồm:<br>Thôn Nước Trinh.                                                       | Địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn, qua suối, qua vùng sạt lở đất, đá |  |
|    |                                   | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Đồng Chùa, xã Ba Tơ           |                                                                                                                      |  | Xã Ba Dinh | Gồm:<br>Thôn Gò Ghềm                                                           | Địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn, qua suối, qua vùng sạt lở đất, đá |  |
|    |                                   | Điểm trường chính THCS - Thôn Đồng Chùa, xã Ba Tơ               |                                                                                                                      |  | Xã Ba Dinh | Gồm:<br>Thôn Gò Ghềm                                                           | Địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn, qua suối, qua vùng sạt lở đất, đá |  |
| 56 | Trường Tiểu học Ba Tơ             | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Nam Hoàn Đồn, xã Ba Tơ        |                                                                                                                      |  | Xã Ba Tơ   | Gồm:<br>Thôn Uy Năng;<br>Thôn Kon Dung                                         | Địa hình cách trở vì mưa lớn nước ngập tràn cầu; qua vùng sạt lở, đất đá         |  |
| 57 | Trung tâm GDNN-GDTX khu vực Ba Tơ | Điểm trường chính: Thôn Nam Hoàn Đồn, xã Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành                                                           |  | Xã Ba Tơ   | Gồm:<br>Thôn Nước Đang;<br>Thôn Đồng Vào;<br>Thôn Làng Mâm.                    | Địa bàn cách trở, Qua Suối không có cầu                                          |  |
|    |                                   |                                                                 |                                                                                                                      |  | Xã Ba Dinh | Gồm:<br>Thôn Làng Măng;<br>Thôn Nước Lang;<br>Thôn Kà La;<br>Thôn Kách Lang    | Qua sông, suối không có cầu                                                      |  |
| 58 | Trường THPT Ba Tơ                 | Điểm trường THPT Ba Tơ-Thôn Nam Hoàn Đồn, Xã Ba Tơ              | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |  | Xã Ba Tơ   | Gồm:<br>Thôn Nước Đang;<br>Thôn Đồng Vào;<br>Thôn Làng Mâm.                    | Địa bàn cách trở, Qua Suối không có cầu                                          |  |
|    |                                   |                                                                 |                                                                                                                      |  | Xã Ba Dinh | Gồm:<br>Thôn Làng Măng;<br>Thôn Nước Lang;<br>Thôn Kà La;<br>Thôn Kách Lang    | Qua sông, suối không có cầu                                                      |  |

|    |                                                            |                                                                  |                   |                                                                                                                     |                   |                                                                                                             |                                                                        |  |
|----|------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|--|
| 59 | Trường tiểu học và THCS Ba Vinh                            | Điểm trường chính Tiểu học, thôn Nước Y, xã Ba Vinh              |                   |                                                                                                                     | Xã Ba Vinh        | Gồm:<br>Thôn Ba Lang;<br>Thôn Cao Muôn;<br>Thôn Làng Huy;<br>Thôn Nước Nè;<br>Thôn Nước Lui;<br>Thôn Ba Sơn | Qua sông không có cầu và qua vùng sạt lở đất đá; Qua suối không có cầu |  |
|    |                                                            | Điểm trường chính THCS, thôn Nước Y, xã Ba Vinh                  |                   |                                                                                                                     | Xã Ba Vinh        | Gồm:<br>Thôn Ba Lang;<br>Thôn Cao Muôn;<br>Thôn Làng Huy;<br>Thôn Nước Nè;<br>Thôn Nước Lui;<br>Thôn Ba Sơn | Qua sông không có cầu và qua vùng sạt lở đất đá; Qua suối không có cầu |  |
| 60 | Trường tiểu học và THCS Ba Điền                            | Điểm trường chính Tiểu học, thôn Gò Nghênh, xã Ba Vinh           |                   |                                                                                                                     | Xã Ba Vinh        | Gồm:<br>Thôn Nước Nè                                                                                        | Qua sông không có cầu và qua vùng sạt lở đất đá; Qua suối không có cầu |  |
|    |                                                            | Điểm trường chính THCS, thôn Gò Nghênh, xã Ba Vinh               |                   |                                                                                                                     | Xã Ba Vinh        | Gồm:<br>Thôn Nước Nè                                                                                        | Qua sông không có cầu và qua vùng sạt lở đất đá; Qua suối không có cầu |  |
| 61 | Trường Tiểu học Ba Thành                                   | Điểm trường chính: Thôn Trường An 2, xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi | Xã Ba Động        | Gồm:<br>Thôn Huy Ba 1;<br>Thôn Huy Ba 2;<br>Thôn Làng Teng ;<br>Thôn Hương Chiên;<br>Thôn Đá Chát;<br>Thôn Tân Long |                   |                                                                                                             |                                                                        |  |
| 62 | Trường Tiểu học Ba Động                                    | Điểm trường chính: Thôn Trường An 1, xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi | Xã Ba Động,       | Gồm:<br>Thôn Hóc Kê;<br>Thôn Suối Loa;<br>Thôn Tân Long                                                             |                   |                                                                                                             |                                                                        |  |
| 63 | Trường THCS Ba Động                                        | Điểm trường chính: Thôn Trường An 1, xã Ba Động                  | Xã Ba Động        | Gồm:<br>Thôn Hương Chiên; Thôn Đá Chát;<br>Thôn Làng Teng                                                           |                   |                                                                                                             |                                                                        |  |
| 64 | Trường phổ thông Dân tộc ban trú tiểu học và THCS Ba Trang | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Kon Dóc, Xã Đặng Thùy Trâm     |                   |                                                                                                                     | Xã Đặng Thùy Trâm | Gồm:<br>Thôn Kon Dóc;<br>Thôn Bùi Hui;<br>Thôn Kon Riêng;<br>Thôn Cây Muối;<br>Thôn Nước Đang               | Qua vùng sạt lở đất, đá                                                |  |
|    |                                                            | Điểm trường chính THCS - Thôn Kon Dóc, Xã Đặng Thùy Trâm         | Xã Đặng Thùy Trâm | Gồm:<br>Thôn Bùi Hui;<br>Thôn Cây Muối;<br>Thôn Nước Đang                                                           | Xã Đặng Thùy Trâm | Gồm:<br>Thôn Kon Riêng                                                                                      | Qua vùng sạt lở đất, đá                                                |  |
| 65 | Trường tiểu học và THCS Ba Khâm                            | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Vây Ốc, Xã Đặng Thùy Trâm      | Xã Đặng Thùy Trâm | Gồm:<br>Thôn Đồng Răm;<br>Thôn Vây Ốc (Thôn Vây Ốc)                                                                 | Xã Đặng Thùy Trâm | Gồm:<br>Thôn Nước Giáp                                                                                      |                                                                        |  |
|    |                                                            | Điểm trường chính THCS - Thôn Vây Ốc, Xã Đặng Thùy Trâm          | Xã Đặng Thùy Trâm | Gồm:<br>Thôn Đồng Răm;<br>Thôn Vây Ốc (Thôn Vây Ốc)                                                                 | Xã Đặng Thùy Trâm | Gồm: Thôn Nước Giáp                                                                                         |                                                                        |  |

|    |                                                 |                                                      |                                                                                                                      |                                  |             |                                                                                |                                                                                                                    |  |
|----|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 66 | Trường THPT Phạm Kiệt                           | Trường THPT Phạm Kiệt - Thôn Giá Vực, Xã Ba Vì       | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                  | Xã Ba Vì    | Gồm:<br>Thôn Nước Xuyên;<br>Thôn Mang Đen;<br>Thôn Nước Ui;<br>Thôn Làng Trui. | Qua sông, suối, không có cầu vùng sạt lở nguy hiểm                                                                 |  |
|    |                                                 |                                                      |                                                                                                                      |                                  | Xã Ba Xa    | Gồm:<br>Thôn Mang Krá                                                          | Qua sông, suối, không có cầu vùng sạt lở nguy hiểm                                                                 |  |
|    |                                                 |                                                      |                                                                                                                      |                                  | Xã Ba Tô    | Gồm:<br>Thôn Mang Lùng II                                                      | Qua sông, suối, không có cầu vùng sạt lở nguy hiểm                                                                 |  |
| 67 | Trường phổ thông DTBT Tiểu học và THCS Trà Thủy | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn 5, Xã Trà Bồng     | Xã Trà Bồng                                                                                                          | Gồm: Thôn 6                      | Xã Trà Bồng | Gồm:<br>Thôn 1;<br>Thôn 2;<br>Thôn 3 (các tổ 1,2,3,5,6);<br>Thôn 4.            | Qua núi cao; qua vùng sạt lở; qua vùng ngập nước, nước chảy siết gây nguy hiểm                                     |  |
|    |                                                 | Điểm trường lẻ Tiểu học- Thôn 3, Xã Trà Bồng         |                                                                                                                      |                                  | Xã Trà Bồng | Gồm:<br>Thôn 3 (các Tổ 1,2,4,6)                                                | Qua núi cao; qua vùng sạt lở; qua vùng ngập nước, nước chảy siết gây nguy hiểm                                     |  |
|    |                                                 | Điểm trường Lẻ Tiểu học- Thôn 4, Xã Trà Bồng         |                                                                                                                      |                                  | Xã Trà Bồng | Gồm:<br>Thôn 1 bao gồm tổ 1.                                                   | Qua núi cao; qua vùng sạt lở; qua vùng ngập nước, nước chảy siết gây nguy hiểm                                     |  |
|    |                                                 | Điểm trường chính THCS - Thôn 5, Xã Trà Bồng         |                                                                                                                      |                                  | Xã Trà Bồng | Gồm:<br>Thôn 1;<br>Thôn 2;<br>Thôn 3 (các tổ 1,2,3,5,6);<br>Thôn 4             | Qua núi cao; qua vùng sạt lở; qua vùng ngập nước, nước chảy siết gây nguy hiểm                                     |  |
| 68 | Trường Tiểu học Trà Sơn                         | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Trung, Xã Trà Bồng | Xã Trà Bồng                                                                                                          | Gồm:<br>Thôn Bắc 2;<br>Thôn Đông | Xã Trà Bồng | Gồm:<br>Thôn Kà Tinh;<br>Thôn Tây                                              | Địa bàn học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày do địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn |  |

|    |                               |                                                                                                                                                            |                    |                                                                                                                                                                                        |                     |                                                                         |                                                                                                                                                  |  |
|----|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |                               | Điểm trường lẻ<br>Tiểu học -<br>Thôn Ka Tinh,<br>Thôn Tây,<br>Thôn Bắc,<br>Thôn Trung,<br>Thôn Sơn<br>Thành, Thôn<br>Sơn Bàn, Thôn<br>Đông, Xã Trà<br>Bồng | Xã Trà Bồng        | Gồm:<br>Thôn Sơn Bàn                                                                                                                                                                   | Xã Trà Bồng         | Gồm:<br>Thôn Tây                                                        | Địa bàn học<br>sinh không<br>thể đi đến<br>trường và<br>trở về nhà<br>trong ngày<br>do địa hình<br>cách trở,<br>giao thông<br>đi lại khó<br>khăn |  |
| 69 | Trường PTDTBT<br>THCS Trà Sơn | Điểm trường<br>chính THCS -<br>Thôn Trung ,<br>Xã Trà Bồng                                                                                                 | Xã Trà Bồng        | Gồm:<br>Thôn Sơn Bàn;<br>Thôn Sơn Thành                                                                                                                                                | Xã Trà Bồng         | Gồm:<br>Thôn Ka Tinh;<br>Thôn Tây;<br>Thôn Bắc 2 (gồm<br>tổ 4 và tổ 5); | Địa bàn học<br>sinh không<br>thể đi đến<br>trường và<br>trở về nhà<br>trong ngày<br>do địa hình<br>cách trở,<br>giao thông<br>đi lại khó<br>khăn |  |
| 70 | Trường tiểu học Trà<br>Giang  | Điểm trường<br>chính Tiểu học -<br>Thôn 1, Xã<br>Đông Trà Bồng                                                                                             |                    |                                                                                                                                                                                        | Xã Đông Trà<br>Bồng | Gồm:<br>Thôn 2;                                                         | Địa bàn học<br>sinh không<br>thể đi đến<br>trường và<br>trở về nhà<br>trong ngày<br>do địa hình<br>cách trở,<br>giao thông<br>đi lại khó<br>khăn |  |
| 71 | Trường tiểu học Trà<br>Phong  | Điểm trường<br>chính Tiểu học-<br>Thôn Trà Nga<br>Xã Tây Trà                                                                                               | Xã Tây Trà         | Gồm:<br>Thôn Hà Riêng;<br>Thôn Trà Bung;<br>Thôn Trà Veo;<br>Thôn Trà Kem;<br>Thôn Trà Ong;<br>Thôn Đông;<br>Thôn Hà;<br>Thôn Sơn;<br>Thôn Trà Bao;<br>Thôn Trà Xuông;<br>Thôn Trà Ôi. | Xã Tây Trà          | Gồm:<br>Thôn Trà Niu;<br>Thôn Gò Rô.                                    | Qua núi<br>cao, sạt lở                                                                                                                           |  |
|    |                               |                                                                                                                                                            | Xã Trà Bồng        | Gồm:<br>Thôn Bắc;<br>Thôn Trung;<br>Thôn Ka Tinh;<br>Thôn 2.                                                                                                                           |                     |                                                                         |                                                                                                                                                  |  |
|    |                               |                                                                                                                                                            | Xã Tây Trà<br>Bồng | Gồm:<br>Thôn Tây;<br>Thôn Bắc Dương,;<br>Thôn Trà Huynh;<br>Thôn Trà Liên.                                                                                                             |                     |                                                                         |                                                                                                                                                  |  |
|    |                               |                                                                                                                                                            | Xã Thanh Bồng      | Gồm:<br>Thôn Gổ                                                                                                                                                                        |                     |                                                                         |                                                                                                                                                  |  |
|    |                               | Điểm trường lẻ<br>Đội 5 - Thôn<br>Gò rô Xã Tây<br>Trà                                                                                                      | Xã Tây Trà         | Gồm:<br>Thôn Hà Riêng;<br>Thôn Trà Bung;<br>Thôn Đông;<br>Thôn Hà;<br>Thôn Sơn;<br>Thôn Trà Ong;<br>Thôn Trà Xuông;<br>Thôn Trà Bao.                                                   | Xã Tây Trà          | Gồm:<br>Thôn Trà Niu;<br>Thôn Gò Rô.                                    | Qua núi<br>cao, sạt lở                                                                                                                           |  |

|    |                                      |                                                       |                 |                                                                           |            |                                                                                                                                                                                                                        |                                      |  |
|----|--------------------------------------|-------------------------------------------------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--|
|    |                                      | Điểm trường lẻ Hà Riêng - Thôn Hà Riêng Xã Tây Trà    | Xã Tây Trà      | Gồm:<br>Thôn Trà Niu;<br>Thôn Gò Rô;<br>Thôn Trà Bung.                    | Xã Tây Trà | Gồm:<br>Thôn Hà Riêng                                                                                                                                                                                                  | Qua núi cao, sạt lở                  |  |
|    |                                      |                                                       | Xã Trà Bồng     | Thôn Bắc;<br>Thôn Trung;<br>Thôn Kà Tinh;<br>Thôn 2.                      |            |                                                                                                                                                                                                                        |                                      |  |
|    |                                      |                                                       | Xã Tây Trà Bồng | Gồm:<br>Thôn Tây;<br>Thôn Bắc Dương;<br>Thôn Trà Huynh;<br>Thôn Trà Liên. |            |                                                                                                                                                                                                                        |                                      |  |
|    |                                      |                                                       | Xã Thanh Bồng   | Gồm:<br>Thôn Gổ                                                           |            |                                                                                                                                                                                                                        |                                      |  |
|    |                                      | Điểm trường Trà Bung - Thôn Trà Bung Xã Tây Trà       | Xã Tây Trà      | Gồm:<br>Thôn Trà Niu;<br>Thôn Gò Rô.                                      | Xã Tây Trà | Gồm:<br>Thôn Trà Bung;<br>Thôn Hà;<br>Thôn Trà Bao.                                                                                                                                                                    | Qua núi cao, sạt lở                  |  |
|    |                                      | Điểm trường Trà Na (cũ) - Thôn Trà Bung Xã Tây Trà    |                 |                                                                           | Xã Tây Trà | Gồm:<br>Thôn Trà Bung                                                                                                                                                                                                  | Qua núi cao, sạt lở                  |  |
| 72 | Trường PTDTBT THCS Trương Ngọc Khang | Điểm trường chính THCS - Thôn Trà Nga, Xã Tây Trà     | Xã Tây Trà      | Gồm:<br>Thôn Trà Bung;<br>Thôn Hà riêng.                                  | Xã Tây Trà | Gồm:<br>Thôn Trà Niu (Gồm: N1Đ4, N2Đ4);<br>Thôn Gò Rô (N5Đ5, Xóm cầu Ra Uê, N1Đ6).                                                                                                                                     | Qua núi cao, qua vùng sạt lở, đất đá |  |
|    |                                      |                                                       |                 | Gồm:<br>Thôn Hà;<br>Thôn Trà Bao;<br>Thôn Đông;<br>Thôn Trà Xuông.        |            |                                                                                                                                                                                                                        |                                      |  |
|    |                                      |                                                       | Xã Thanh Bồng   | Gồm:<br>Thôn Cả                                                           |            |                                                                                                                                                                                                                        |                                      |  |
|    |                                      |                                                       | Xã Tây Trà Bồng | Thôn Trà Linh;<br>Thôn Trà Liên;<br>Thôn Trà Huynh;                       |            |                                                                                                                                                                                                                        |                                      |  |
| 73 | Trường tiểu học Trà Xinh             | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Trà Kem, Xã Tây Trà |                 |                                                                           | Xã Tây Trà | Gồm:<br>Thôn Trà Kem:<br>+ Đội 7<br>+ Đội 6: Xóm ông Toàn, xóm ông Đông, xóm ông Theo<br>+ Đội 2: xóm ông Hoa, xóm ông Thương<br>+ Đội 3: Xóm ông Rĩ, xóm ông Lương, xóm ông Nội<br>+ Đội 1: Xóm ông Kiến, xóm ông Phê | Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá  |  |
|    |                                      | Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Trà Ôi, Xã Tây Trà     |                 |                                                                           | Xã Tây Trà | Gồm:<br>Thôn Trà Ôi:<br>+ Đội 4: Xóm ông Phê<br>+Đội 5: Xóm ông Cảnh, xóm ông Thương                                                                                                                                   | Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá  |  |

|    |                                              |                                                                     |  |  |            |                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                  |  |
|----|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--|--|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |                                              | Điểm trường lẻ<br>Tiểu học -<br>Thôn Trà Veo,<br>Xã Tây Trà         |  |  | Xã Tây Trà | Gồm:<br>Thôn Trà Veo:<br>+ Đội 2: xóm ông<br>Thương (Từ nhà<br>ông Sỹ đến cầu)<br>+ Đội 3: Xóm ông<br>Rì, xóm ông<br>Lương, xóm ông<br>Nội<br>+ Đội 1: Xóm ông<br>Kiến, xóm ông Phê | Qua núi<br>cao, qua<br>vùng sạt lở<br>đất đá xạc lở                                                                                              |  |
| 74 | Trường PTDTBT<br>THCS Trà Xanh               | Điểm trường<br>chính THCS -<br>Thôn Trà Veo,<br>Xã Tây Trà          |  |  | Xã Tây Trà | Gồm:<br>Thôn Trà Ôi;<br>Thôn Trà Kem;<br>Thôn Trà Veo.                                                                                                                              | Qua núi<br>cao, qua<br>vùng sạt lở<br>đất đá                                                                                                     |  |
| 75 | Trường PTDTBT<br>tiểu học Sơn Trà            | Điểm trường<br>chính Tiểu học -<br>Thôn Trà<br>Xuông, Xã Tây<br>Trà |  |  | Xã Tây Trà | Gồm:<br>Thôn Trà Xuông;<br>Thôn Trà Ong;<br>Thôn Trà Bao.                                                                                                                           | Địa bàn học<br>sinh không<br>thể đi đến<br>trường và<br>trở về nhà<br>trong ngày<br>do địa hình<br>cách trở,<br>giao thông<br>đi lại khó<br>khăn |  |
|    |                                              | Điểm trường lẻ<br>tiểu học - Thôn<br>Trà Bao, Xã<br>Tây Trà         |  |  | Xã Tây Trà | Gồm:<br>Thôn Trà Xuông;<br>Thôn Trà Ong;<br>Thôn Trà Bao.                                                                                                                           | Địa bàn học<br>sinh không<br>thể đi đến<br>trường và<br>trở về nhà<br>trong ngày<br>do địa hình<br>cách trở,<br>giao thông<br>đi lại khó<br>khăn |  |
|    |                                              | Điểm trường lẻ<br>tiểu học - Thôn<br>Trà Xuông, Xã<br>Tây Trà       |  |  | Xã Tây Trà | Gồm:<br>Thôn Trà Xuông;<br>Thôn Trà Ong;<br>Thôn Trà Bao.                                                                                                                           | Địa bàn học<br>sinh không<br>thể đi đến<br>trường và<br>trở về nhà<br>trong ngày<br>do địa hình<br>cách trở,<br>giao thông<br>đi lại khó<br>khăn |  |
| 76 | Trường PTDTBT<br>Tiểu học và THCS<br>Sơn Trà | Điểm trường<br>chính TH và<br>THCS - Thôn<br>Hà, Xã Tây Trà         |  |  | Xã Tây Trà | Gồm:<br>Thôn Hà;<br>Thôn Sơn;<br>Thôn Đông.                                                                                                                                         | Địa bàn học<br>sinh không<br>thể đi đến<br>trường và<br>trở về nhà<br>trong ngày<br>do địa hình<br>cách trở,<br>giao thông<br>đi lại khó<br>khăn |  |

|    |                                              |                                                                         |                  |                              |                  |                                                                                    |                                                                                   |  |
|----|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------|------------------------------|------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--|
| 77 | Trường PTDTBT<br>THCS Sơn Trà                | Điểm trường<br>chính THCS -<br>Thôn Trà Ong,<br>Xã Tây Trà              |                  |                              | Xã Tây Trà       | Gồm:<br>Thôn Trà Xuông;<br>Thôn Trà Ong;<br>Thôn Trà Bao.                          | Qua suối<br>không có<br>cầu,; qua<br>núi cao; qua<br>vùng sạt lở                  |  |
| 78 | Trường PTDTBT<br>Tiểu học và THCS<br>Trà Bùi | Điểm trường<br>chính Tiểu học -<br>Thôn Niên, Xã<br>Cà Đam              |                  |                              | Xã Cà Đam        | Gồm:<br>Thôn Tây;<br>Thôn Niên.                                                    | Qua núi<br>cao; qua<br>vùng sạt lở<br>đất, đá                                     |  |
|    |                                              | Điểm trường<br>Lê Tiểu học -<br>Thôn Quế, Xã<br>Cà Đam                  |                  |                              | Xã Cà Đam        | Gồm :<br>Thôn Quế                                                                  | Qua núi<br>cao; qua<br>vùng sạt lở<br>đất, đá                                     |  |
|    |                                              | Điểm trường lê<br>Tiểu học -<br>Thôn Tang, Xã<br>Cà Đam                 |                  |                              | Xã Cà Đam        | Gồm:<br>Thôn Tang                                                                  | Qua núi<br>cao; qua<br>vùng sạt lở<br>đất, đá                                     |  |
|    |                                              | Điểm trường<br>Chính THCS -<br>Thôn Niên, Xã<br>Cà Đam                  |                  |                              | Xã Cà Đam        | Gồm:<br>Thôn Niên;<br>Thôn Tây;<br>Thôn Tang;<br>Thôn Quế.                         | Qua núi<br>cao; qua<br>vùng sạt lở<br>đất, đá                                     |  |
| 79 | Trường Tiểu học và<br>THCS Trà Tân           | Điểm trường<br>chính<br>TH&THCS -<br>Thôn Trường<br>Giang, Xã Cà<br>Đam |                  |                              | Xã Cà Đam        | Gồm:<br>Thôn Trà Ót                                                                | Qua đồi,<br>qua núi cao;<br>vùng sạt lở<br>đất, đá                                |  |
| 80 | Trường PTDTBT<br>TH&THCS Trà Lâm             | Điểm trường<br>chính Tiểu học<br>thôn Trà Xanh,<br>xã Thanh Bồng        |                  |                              | Xã<br>Thanh Bồng | Gồm:<br>Thôn Trà Hoa;<br>Thôn Trà Khương;<br>Thôn Trà Lạc (Tổ<br>3, 4,5,6,7,8)     | Qua núi<br>cao, qua<br>vùng sạt lở<br>đất đá, qua<br>sông suối<br>không có<br>cầu |  |
|    |                                              | Điểm trường lê<br>Tiểu học thôn<br>Trà Hoa, xã<br>Thanh Bồng            |                  |                              | Xã<br>Thanh Bồng | Gồm:<br>Thôn Trà Hoa;<br>Thôn Trà Khương.                                          | Qua núi<br>cao, qua<br>vùng sạt lở<br>đất đá, qua<br>sông suối<br>không có<br>cầu |  |
|    |                                              | Điểm trường<br>chính THCS<br>thôn Trà Xanh,<br>xã Thanh Bồng            |                  |                              | Xã<br>Thanh Bồng | Gồm:<br>Thôn Trà Hoa;<br>Thôn Trà Khương;<br>Thôn Trà Lạc (Tổ<br>3, 4,,5,6,7,8).   | Qua núi<br>cao, qua<br>vùng sạt lở<br>đất đá, qua<br>sông suối<br>không có<br>cầu |  |
|    |                                              | Điểm trường<br>chính tiểu học<br>thôn Cua, xã<br>Thanh Bồng             | Xã<br>Thanh Bồng | Gồm:<br>Thôn Că;<br>Thôn Bắg | Xã<br>Thanh Bồng | Gồm:<br>Thôn Cua (Tổ<br>2,3,4,5).<br>Thôn Nguyên (Tổ<br>1,2,3);<br>Thôn Bắg (Tổ 1) | Qua đèo núi<br>cao, qua<br>vùng sạt lở<br>đất đá                                  |  |
|    |                                              | Điểm trường<br>chính THCS<br>thôn Cua, xã<br>Thanh Bồng                 | Xã<br>Thanh Bồng | Gồm:<br>Thôn Că;<br>Thôn Bắg | Xã<br>Thanh Bồng | Gồm:<br>Thôn Cua (Tổ<br>2,3,4,5).;<br>Thôn Nguyên (Tổ<br>1,2,3)                    | Qua đèo núi<br>cao, qua<br>vùng sạt lở<br>đất đá                                  |  |

|    |                                   |                                                          |                 |                                                |                 |                                                                                                  |                                                                 |  |
|----|-----------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--|
| 81 | Trường PTDTBT TH&THCS Trà Hiệp    | Điểm trường lẻ tiểu học thôn Nguyên, xã Thanh Bồng       |                 |                                                | Xã Thanh Bồng   | Gồm: Thôn Bãng (Tổ 1); Thôn Cưa (Tổ 2,3,4,5); Thôn Nguyên (Tổ 1,2,3)                             | Qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở đất đá                         |  |
|    |                                   | Điểm trường lẻ Tiểu học thôn Cá, xã Thanh Bồng           |                 |                                                | Xã Thanh Bồng   | Gồm: Thôn cá (Tổ 2)                                                                              | Qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở đất đá                         |  |
|    |                                   | Điểm trường lẻ tiểu học thôn Bãng, xã Thanh Bồng         |                 |                                                | Xã Thanh Bồng   | Gồm: Thôn Bãng (Tổ 3)                                                                            | Qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở đất đá                         |  |
| 82 | Trường PTDTBT tiểu học Trà Thanh  | Điểm trường chính Tiểu học- Thôn Vương, Xã Thanh Bồng    |                 |                                                | Xã Thanh Bồng   | Gồm: Thôn Vương; Thôn Môn; Thôn Cát; Thôn Gổ.                                                    | Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá, qua sông suối không có cầu |  |
|    |                                   | Điểm trường lẻ Tiểu học- Thôn Môn, Xã Thanh Bồng         |                 |                                                | Xã Thanh Bồng   | Gồm: Thôn Môn                                                                                    | Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá, qua sông suối không có cầu |  |
|    |                                   | Điểm trường lẻ Tiểu học- Thôn Cát, Xã Thanh Bồng         |                 |                                                | Xã Thanh Bồng   | Gồm: Thôn Môn; Thôn Cát.                                                                         | Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá, qua sông suối không có cầu |  |
|    |                                   | Điểm trường lẻ Tiểu học- Thôn Gổ, Xã Thanh Bồng          |                 |                                                | Xã Thanh Bồng   | Gồm: Thôn Gổ                                                                                     | Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá, qua sông suối không có cầu |  |
| 83 | Trường PTDTBT THCS Trà Thanh      | Điểm trường chính THCS thôn Vương, xã Thanh Bồng         |                 |                                                | Xã Thanh Bồng   | Gồm: Tổ 1 và tổ 6 Thôn Vương; Thôn Môn; Thôn Cát; Thôn Gổ                                        | Qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở đất đá                         |  |
| 84 | Trường PTDTBT THCS số 2 Hương Trà | Điểm trường chính THCS- Thôn Trà Huynh, xã Tây Trà Bồng  |                 |                                                | Xã Tây Trà Bồng | Gồm: Thôn Trà Huynh; Thôn Trà Vân; Thôn Cà Đàm.                                                  | Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở                               |  |
| 85 | Trường PTDTBT THCS Trà Tây        | Điểm trường chính THCS- Thôn Bắc Nguyên, xã Tây Trà Bồng | Xã Tây Trà Bồng | Gồm: Thôn Tre; Thôn Bắc Nguyên; Thôn Bắc Dương | Xã Tây Trà Bồng | Gồm: Thôn Bắc Nguyên (Bao gồm: tổ 2,3,4) Thôn Tây (bao gồm: tổ 2, tổ 3); Thôn Tre (bao gồm tổ 1) | Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở                               |  |

|    |                                               |                                                                              |                                                                                                                      |                                                              |                 |                                                                             |                                             |  |
|----|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--|
| 86 | Trường PTDTBT TH Trà Tây                      | Điểm trường chính Tiểu học- Thôn Bắc Nguyên, xã Tây Trà Bồng                 | Xã Tây Trà Bồng                                                                                                      | Gồm: Thôn Bắc Nguyên (Tổ 3; 4; 5); Thôn Bắc Dương; Thôn Tre. | Xã Tây Trà Bồng | Gồm: Thôn Bắc Nguyên (bao gồm: Tổ 2) Thôn Tây: (bao gồm: Tổ 2, tổ 3)        | Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở           |  |
|    |                                               | Điểm trường lẻ Thôn Bắc Dương, xã Tây Trà Bồng                               |                                                                                                                      |                                                              | Xã Tây Trà Bồng | Gồm: Tổ 4 thôn Bắc Dương; □                                                 | Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở           |  |
|    |                                               | Điểm trường lẻ Thôn Tre, xã Tây Trà Bồng                                     | Xã Tây Trà Bồng                                                                                                      | Gồm: Thôn Tre (Tổ 1; 2; 3)                                   | Xã Tây Trà Bồng | Gồm: Thôn Tre bao gồm Tổ 4; 7                                               | Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở           |  |
| 87 | Trường PTDTBT Tiểu học và THCS số 1 Hương Trà | Điểm trường chính TH&THCS số 1 Hương Trà- Thôn Trà Linh, xã Tây Trà Bồng     |                                                                                                                      |                                                              | Xã Tây Trà Bồng | Gồm: Thôn Trà Liên; Thôn Trà Lương; Thôn Trà Linh.                          | Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở           |  |
|    |                                               | Điểm trường chính TH&THCS số 1 Hương Trà- Thôn Trà Lương, xã Tây Trà Bồng    | Xã Tây Trà Bồng                                                                                                      | Gồm: Thôn Trà Lương                                          |                 |                                                                             |                                             |  |
|    |                                               | Điểm trường lẻ TH&THCS số 1 Hương Trà- Thôn Trà Liên, xã Tây Trà Bồng        | Xã Tây Trà Bồng                                                                                                      | Gồm: Thôn Trà Liên; Thôn Bắc Nguyên                          |                 |                                                                             |                                             |  |
| 88 | Trường PTDTBT Tiểu học và THCS Trà Tây        | Điểm trường chính TH&THCS Thôn Vàng, xã Trà Tây                              |                                                                                                                      |                                                              | Xã Tây Trà Bồng | Gồm: Thôn Đam; Thôn Xanh; Thôn Nước Nia; Thôn Tre.                          | Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở           |  |
| 89 | Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Hương Trà         | Điểm trường chính Trường tiểu học số 2 Hương Trà- Thôn Trà Huynh, xã Trà Tây | Xã Tây Trà Bồng                                                                                                      | Gồm: Thôn Cà Đam                                             | Xã Tây Trà Bồng | Gồm: Thôn Trà Vân (bao gồm tổ 1,2,3,4,5); Thôn Trà Huynh (bao gồm tổ 1,2,4) | Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở, qua suối |  |
|    |                                               | Điểm trường lẻ Trường tiểu học số 2 Hương Trà- Thôn Cà Đam, xã Trà Tây       | Xã Tây Trà Bồng                                                                                                      | Gồm: Thôn Cà Đam                                             | Xã Tây Trà Bồng | Gồm: Thôn Cà Đam (Không bao gồm tổ 2,3)                                     | Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở, qua suối |  |
| 90 | Trường THPT Trà Bồng                          | Điểm trường chính THPT- Thôn Đông - Xã Trà Bồng                              | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                                              | Xã Trà Bồng     | Gồm: Thôn 6; Thôn 3; Thôn Tây.                                              | Qua núi cao; qua vùng sạt lở đất đá,        |  |
| 91 | Trường THPT Tây Trà                           | Điểm trường chính THPT- Thôn Trà Nga, xã Tây Trà                             | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                                              | Xã Tây Trà      | Gồm: Thôn Trà Kem                                                           | Qua núi cao; qua giao thông đi lại khó khăn |  |
|    |                                               |                                                                              |                                                                                                                      |                                                              | Xã Trà Bồng     | Gồm: Thôn 6; Thôn 3; Thôn Tây.                                              | Qua núi cao; qua vùng sạt lở đất đá         |  |
|    |                                               |                                                                              | Xã Đông Trà Bồng                                                                                                     | Gồm: Thôn 2                                                  |                 |                                                                             |                                             |  |

|    |                                 |                                                                     |                                                                                                                      |                                                                                                                                                      |                |                          |                                                                                                                  |  |
|----|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 92 | Trường THCS và THPT Phó Mục Gia | Điểm trường chính THCS Phó Mục Gia, Thôn Bình Tân, Xã Đông Trà Bồng | Xã Trà Bồng                                                                                                          | Gồm:<br>Thôn Cà Tinh;<br>Thôn Trung;<br>Thôn Đông;<br>Thôn Bắc;<br>Thôn Sơn Thành;<br>Thôn 1;<br>Thôn 2;<br>Thôn 3;<br>Thôn 4;<br>Thôn 5;<br>Thôn 6. |                |                          |                                                                                                                  |  |
|    |                                 |                                                                     | Xã Cà Đam                                                                                                            | Gồm:<br>Thôn Quế;<br>Thôn Tang;<br>Thôn Niên;<br>Thôn Tây;<br>Thôn Trà Ngon;<br>Thôn Trà Ót;<br>Thôn Trường Biện;<br>Thôn Trường Giang. □            |                |                          |                                                                                                                  |  |
|    |                                 | Điểm trường chính THPT Phó Mục Gia, Thôn Bình Tân, Xã Đông Trà Bồng | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                                                                                                                                      |                |                          |                                                                                                                  |  |
| 93 | Trường THCS An Vĩnh             | Điểm trường chính THCS-Thôn Đông An Vĩnh, Đặc khu Lý Sơn            |                                                                                                                      |                                                                                                                                                      | Đặc khu Lý Sơn | Gồm:<br>Thôn Bắc An Bình | Địa hình cách trở, giữa trường và Thôn Bắc An Bình cách biển, học sinh đi học đi qua Biển bằng tàu gỗ hoặc ca nô |  |
| 94 | Trường THCS An Hải              | Điểm trường chính THCS-Thôn Tây An Hải, Đặc khu Lý Sơn              |                                                                                                                      |                                                                                                                                                      | Đặc khu Lý Sơn | Gồm:<br>Thôn Bắc An Bình | Địa hình cách trở, giữa trường và Thôn Bắc An Bình cách biển, học sinh đi học đi qua Biển bằng tàu gỗ hoặc ca nô |  |
| 95 | Trường THPT Lý Sơn              | Điểm trường chính THPT-Thôn Đông An Vĩnh, Đặc khu Lý Sơn            | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                                                                                                                                      | Đặc khu Lý Sơn | Gồm:<br>Thôn Bắc An Bình | Địa hình cách trở, giữa trường và Thôn Bắc An Bình cách biển, học sinh đi học đi qua Biển bằng tàu gỗ hoặc ca nô |  |
| 96 | Trường THPT Số 2 Nghĩa Hành     | Điểm trường chính THPT - Xã Thiện Tín                               | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                                                                                                                                      |                |                          |                                                                                                                  |  |
| 97 | Trường THPT Bình Sơn            | Điểm trường chính THPT - Tổ dân phố 6, Xã Bình Sơn                  | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                                                                                                                                      |                |                          |                                                                                                                  |  |

|     |                                      |                                                                                  |                                                                                                                      |                                                                                                                              |            |                                     |                                             |  |
|-----|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------------------------------------|---------------------------------------------|--|
| 98  | Trường THPT Trần Kỳ Phong            | Điểm trường chính THPT - Thôn Châu Tử - Xã Bình Sơn                              | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                                                                                                              |            |                                     |                                             |  |
| 99  | Trường THPT Lê Quý Đôn               | Điểm trường chính THPT - Thôn 1 - Xã Bình Sơn                                    | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                                                                                                              |            |                                     |                                             |  |
| 100 | Trung Tâm GDNN-GDTX khu vực Bình Sơn | Cơ sở dạy chương trình THPT. Địa chỉ: Thôn Long Vĩnh, xã Bình Sơn                | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc theo quy định hiện hành.                                                     |                                                                                                                              |            |                                     |                                             |  |
| 101 | Trường THPT Ba Gia                   | Điểm trường chính THPT - Thôn Minh Mỹ, Xã Ba Gia                                 | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                                                                                                              |            |                                     |                                             |  |
| 102 | Trường THPT Chuyên Lê Khiết          | Điểm trường chính Trường THPT Chuyên Lê Khiết, số 112 Chu Văn An Phường Nghĩa Lộ | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                                                                                                              |            |                                     |                                             |  |
| 103 | Trường Tiểu học Kim Đồng             | Điểm trường lẻ Thôn Đăk Tông, Xã Ngọc Tú                                         | Xã Ngọc Tú                                                                                                           | Gồm: Thôn Đăk Tăng                                                                                                           |            |                                     |                                             |  |
| 104 | Trường PTDT BT THCS Đinh Núp         | Thôn Đăk Dế, Xã Ngọc Tú                                                          | Xã Ngọc Tú                                                                                                           | Gồm: Thôn Đăk Kon                                                                                                            | Xã Ngọc Tú | Gồm: Thôn Đăk Mạnh I; Thôn Đăk Pung | Dốc cao, đồi núi, sông suối.                |  |
| 105 | Trường Trung học cơ sở Kpă KLong     | Thôn Đăk No, Xã Ngọc Tú □                                                        | Xã Ngọc Tú                                                                                                           | Gồm: Thôn Đăk Tăng                                                                                                           |            |                                     |                                             |  |
| 106 | Trường TH Bé Văn Đàn                 | Điểm trường TH Bé Văn Đàn - Thôn Kon Hnong Yốp, Xã Đăk Mar                       | Xã Đăk Mar                                                                                                           | Gồm: Thôn Đăk Kang Yốp T13); Thôn Kang Tu Ria Pêng.                                                                          |            |                                     |                                             |  |
| 107 | Trường Trung học cơ sở Hùng Vương    | Điểm trường THCS Thôn Tân Lập A, Xã Đăk Mar                                      | Xã Đăk Mar                                                                                                           | Gồm: Thôn Kon Proh Tu Ria; Thôn Tu Ria Pêng; Thôn Đăk Kang Yốp; Thôn Kon Hnong Pêng                                          |            |                                     |                                             |  |
| 108 | Trường TH-THCS Trần Hưng Đạo         | Điểm trường chính Tiểu học- Làng Lút, Xã Ya Ly                                   |                                                                                                                      |                                                                                                                              | Xã Ya Ly   | Gồm: Làng Tráp                      | Giao thông đi lại khó khăn, qua vùng sạt lở |  |
|     |                                      | Điểm trường chính THCS- Làng Lút, Xã Ya Ly                                       |                                                                                                                      |                                                                                                                              | Xã Ya Ly   | Gồm: Làng Tráp                      | Giao thông đi lại khó khăn, qua vùng sạt lở |  |
| 109 | Trường TH- THCS xã Ya Ly             | Điểm trường lẻ Tiểu học- Làng Chử, Xã Ya Ly                                      | Xã Ya Ly                                                                                                             | Gồm: Làng Chờ                                                                                                                |            |                                     |                                             |  |
|     |                                      | Điểm trường chính Tiểu học Thôn Hà Lãng, Xã Đăk Sao                              |                                                                                                                      | Gồm: Thôn Đăk Rê 1; Thôn Đăk Rê 2; Thôn Kon Sang; Thôn Mô Bành 1; Thôn Đăk Riếp 1; Thôn Lê Văng; Thôn Long Tum; Thôn Ba Ham. |            |                                     |                                             |  |

|     |                                              |                                                             |            |                                                                                                                                             |            |                                                                                                                                                     |                                           |  |
|-----|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--|
| 110 | Trường PTDTBT TH - THCS Đăk Sao 2            | Bổ sung Điểm trường lẻ Tiểu học Thôn Đăk Riếp I, Xã Đăk Sao | Xã Đăk Sao | Gồm:<br>Thôn Lê Văng;<br>Thôn Ba Ham;<br>Thôn Long Tum.                                                                                     |            |                                                                                                                                                     |                                           |  |
|     |                                              | Bổ sung Điểm trường lẻ Tiểu học Thôn Đăk Rê I, Xã Đăk Sao   |            | Gồm:<br>Thôn Đăk Rê 2                                                                                                                       |            |                                                                                                                                                     |                                           |  |
|     |                                              | Điểm trường chính THCS Thôn Hà Lăng, Xã Đăk Sao             |            |                                                                                                                                             | Xã Đăk Sao | Gồm:<br>Thôn Đăk Rê 1;<br>Thôn Đăk Riếp 1;<br>Thôn Long Tum;<br>Thôn Ba Ham;<br>Thôn Kon Sang;<br>Thôn Mô Bành 1;<br>Thôn Đăk Rê 2;<br>Thôn Lê Văng | Qua dốc cao, đồi núi, đường dốc nguy hiểm |  |
| 111 | Trường PTDTBT TH -THCS Đăk Sao 1             | Điểm trường chính tiểu học - Thôn Kạch Lớn 2, Xã Đăk Sao    | Xã Đăk Sao | Gồm:<br>Thôn Năng Lớn 1;<br>Thôn Năng Lớn 2;<br>Thôn Năng Lớn 3;<br>Thôn Năng Nhỏ 1;<br>Thôn Năng Nhỏ 2;<br>Thôn Kon Cung;<br>Thôn Đăk Giá. | Xã Đăk Sao | Gồm:<br>Thôn Kạch Nhỏ                                                                                                                               | Qua dốc cao, đồi núi, đường dốc nguy hiểm |  |
|     |                                              | Điểm trường lẻ tiểu học- Thôn Kạch Nhỏ, Xã Đăk Sao          |            |                                                                                                                                             | Xã Đăk Sao | Gồm:<br>Thôn Năng Lớn 1;<br>Thôn Năng Lớn 2;<br>Thôn Năng Nhỏ 1;<br>Thôn Năng Nhỏ 2.                                                                | qua dốc cao, đồi núi, đường dốc nguy hiểm |  |
|     |                                              | Điểm trường chính THCS - Thôn Kạch Lớn 2, Xã Đăk Sao        | Xã Đăk Sao | Gồm:<br>Thôn Kon Cung;<br>Thôn Đăk Giá.                                                                                                     | Xã Đăk Sao | Gồm:<br>Thôn Năng Nhỏ 1;<br>Thôn Năng Nhỏ 2;<br>Thôn Năng Lớn 1;<br>Thôn Năng Lớn 2;<br>Thôn Năng Lớn 3.                                            | Qua dốc cao, đồi núi, đường dốc nguy hiểm |  |
| 112 | Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Hùng Vương | Điểm trường chính Tiểu học thôn Ia Đal, Xã Ia Đal           | Xã Ia Đal  | Gồm:<br>Thôn 1;<br>Thôn 2;<br>Thôn 3;<br>Thôn 4;<br>Thôn 5;<br>Thôn 6;<br>Thôn 7;<br>Thôn 8;<br>Thôn Ia Đer;<br>Thôn Chư Hem.               |            |                                                                                                                                                     |                                           |  |
|     |                                              | Điểm trường lẻ Tiểu học thôn 2, Xã Ia Đal                   | Xã Ia Đal  | Gồm:<br>Thôn 1;<br>Thôn 2                                                                                                                   |            |                                                                                                                                                     |                                           |  |
|     |                                              | Điểm trường lẻ Tiểu học thôn 7, Xã Ia Đal                   | Xã Ia Đal  | Gồm:<br>Thôn 7;<br>Thôn Ia Đer                                                                                                              |            |                                                                                                                                                     |                                           |  |
|     |                                              | Điểm trường lẻ Tiểu học thôn 8, Xã Ia Đal                   | Xã Ia Đal  | Gồm: Thôn 8                                                                                                                                 |            |                                                                                                                                                     |                                           |  |

|     |                                  |                                                  |                                                                                                                     |                                                                                                                    |              |                                                                                       |                                                  |  |
|-----|----------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--|
|     |                                  | Điểm trường chính THCS thôn Ia Đal, Xã Ia Đal    | Xã Ia Đal                                                                                                           | Gồm:<br>Thôn 1;<br>Thôn 2;<br>Thôn 3;<br>Thôn 5;<br>Thôn 6;<br>Thôn 7;<br>Thôn 8;<br>Thôn Ia Đer;<br>Thôn Chư Hem. |              |                                                                                       |                                                  |  |
| 113 | Trường Tiểu học Kim Đồng □       | Điểm trường chính Thôn Đăk Pơ Kong, Xã Kon Braih | Xã Kon Braih                                                                                                        | Gồm: Thôn Tam Sơn                                                                                                  |              |                                                                                       |                                                  |  |
|     |                                  | Điểm trường lẻ Thôn Kon Rơ Pen, Xã Kon Braih     |                                                                                                                     | Gồm: Thôn Tam Sơn                                                                                                  |              |                                                                                       |                                                  |  |
| 114 | Trường THCS Đăk Tờ Re            | Điểm trường chính Thôn Kon Săm Lũ, xã Kon Braih  | Xã Kon Braih                                                                                                        | Thôn Tam Sơn                                                                                                       | Xã Kon Braih | Thôn Kon Rơ Pen                                                                       | Đường khó đi, qua suối, sạt lở                   |  |
| 115 | Trường Trung học cơ sở Đăk Ruồng | Điểm trường chính Thôn 8, xã Kon Braih           | Xã Kon Braih,                                                                                                       | Thôn 14                                                                                                            | Xã Kon Braih | Gồm:<br>Thôn 10;<br>Thôn 11                                                           | Đường khó đi, qua cầu treo, sạt lở               |  |
|     |                                  | Điểm trường lẻ Thôn 9, xã Kon Braih              | Xã Kon Braih,                                                                                                       | Thôn 14                                                                                                            | Xã Kon Braih | Gồm:<br>Thôn 10 (Kon SKôi).<br>Thôn 11 (Kon Ktuh; Kon BDeh)                           | Đường khó đi, qua cầu treo, sạt lở               |  |
| 116 | Trường THCS Tân Lập              | Điểm trường chính Thôn Nam Hà, Xã Kon Braih      |                                                                                                                     |                                                                                                                    | Xã Kon Braih | Gồm: Thôn 5                                                                           | Đường đi khó khăn qua cầu treo                   |  |
| 117 | Trường Tiểu học Lê Quý Đôn       | Điểm trường chính thôn 9                         | Xã Kon Braih                                                                                                        | Thôn 14                                                                                                            |              |                                                                                       |                                                  |  |
|     |                                  | Điểm trường lẻ Kon Tuh                           | Xã Kon Braih                                                                                                        | Thôn 14                                                                                                            |              |                                                                                       |                                                  |  |
| 118 | Trường Tiểu học Tân Lập          | Điểm trường Thôn 4 (Kon Bư)                      |                                                                                                                     |                                                                                                                    | Xã Kon Braih | Thôn 5                                                                                | Đi qua sông                                      |  |
|     |                                  | Điểm trường Thôn 5 (Kon Băp Ju)                  |                                                                                                                     |                                                                                                                    | Xã Kon Braih | Thôn 4                                                                                | Đi qua sông                                      |  |
|     |                                  | Điểm trường chính thôn Nam Hà                    | Xã Kon Braih                                                                                                        | Thôn 6                                                                                                             |              |                                                                                       |                                                  |  |
| 119 | Trường THPT Phan Đình Phùng      | Điểm trường chính                                | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành |                                                                                                                    | Xã Kon Braih | Gồm:<br>Thôn 5;<br>Thôn 10;<br>Thôn 11;<br>Thôn Đăk Jri;<br>Thôn 14;<br>Thôn Tam Sơn. | Qua sông, suối và đường đi khó khăn qua cầu treo |  |
| 120 | Trung tâm GDNN-GDTX Kon Rẫy      | Thôn 9, Xã Kon Braih                             | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc theo quy định hiện hành                                                     |                                                                                                                    | Xã Kon Braih | Gồm:<br>Thôn 5;<br>Thôn 10;<br>Thôn 11;<br>Thôn Đăk Jri;<br>Thôn 14;<br>Thôn Tam Sơn. | Qua sông, suối và đường đi khó khăn qua cầu treo |  |
| 121 | Trường Tiểu học xã Rờ Koi        | Điểm trường chính- Làng Rờ Koi, Xã Rờ Kơ         | Xã Rờ Kơ                                                                                                            | Gồm:<br>Thôn Đăk Tang                                                                                              |              |                                                                                       |                                                  |  |
| 122 | Trường THCS xã Rờ Koi □          | Điểm trường chính - Làng Rờ Koi, Xã Rờ Kơ        | Xã Rờ Kơ                                                                                                            | Gồm:<br>Thôn Đăk Tang                                                                                              |              |                                                                                       |                                                  |  |

|     |                                           |                                                                        |               |                                                                                                  |               |                                                                                                                                           |                                                   |  |
|-----|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|--|
| 123 | Trường PTDTBT TH<br>Lý Thường Kiệt □      | Điểm trường<br>chính-<br>Làng Kênh, Xã<br>Mô Rai                       | Xã Mô Rai     | Gồm :<br>Làng Le;<br>Làng Xốp;<br>Làng Grập;<br>Làng Rẽ;<br>Thôn Ia Xoăn.                        |               |                                                                                                                                           |                                                   |  |
| 124 | Trường THCS<br>Nguyễn Huệ                 | Điểm trường<br>chính - Làng<br>Kênh, Xã Mô<br>Rai                      | Xã Mô Rai     | Gồm:<br>Làng Rẽ,<br>Làng Le,<br>Thôn Ia Xoăn                                                     |               |                                                                                                                                           |                                                   |  |
| 125 | Trường TH- THCS<br>Vô Nguyên Giáp         | Điểm trường<br>chính Tiểu học -<br>Thôn Ia Tri,<br>Xã Mô Rai           | Xã Mô Rai     | Gồm:<br>Thôn Ia Ho;<br>Thôn Ia Xoăn.                                                             |               |                                                                                                                                           |                                                   |  |
|     |                                           | Điểm trường<br>chính THCS -<br>Thôn Ia Tri, Xã<br>Mô Rai               | Xã Mô Rai     | Gồm:<br>Thôn Ia Ho;<br>Thôn Ia Xoăn.                                                             |               |                                                                                                                                           |                                                   |  |
| 126 | Trường Tiểu học và<br>THCS Chu Văn An     | Điểm trường<br>chính tiểu học<br>Thôn Đăk<br>PRông, Xã<br>Đăk Tờ Kan   | Xã Đăk Tờ Kan | Gồm:<br>Thôn Tê Xô Trong;<br>Thôn Đăk Trắng;<br>Thôn Tê Xô Ngoài.                                |               |                                                                                                                                           |                                                   |  |
|     |                                           | Điểm trường lẻ<br>tiểu học<br>Thôn Tê Xô<br>Ngoài, Xã Đăk<br>Tờ Kan    |               | Gồm:<br>Thôn Tê Xô Trong                                                                         |               |                                                                                                                                           |                                                   |  |
|     |                                           | Điểm trường<br>chính THCS<br>thôn<br>KonHNông, xã<br>Đăk Tờ Kan        |               | Gồm:<br>Thôn Tê Xô Trong;<br>Thôn Đăk Trắng;<br>Thôn Tê Xô Ngoài.                                |               |                                                                                                                                           |                                                   |  |
| 127 | Trường Tiểu học &<br>THCS Trương Định     | Điểm trường<br>chính tiểu học<br>Thôn Ngọc<br>Năng 2, Xã<br>Đăk Tờ Kan | Xã Đăk Tờ Kan | Gồm:<br>Thôn Kon Hia 1;<br>Thôn Kon Hia 2.                                                       | Xã Đăk Tờ Kan | Gồm:<br>Thôn La Giông;<br>Thôn Kon Hia 3;<br>Thôn Ngọc Năng<br>1;<br>Thôn Đăk PLò;<br>Thôn Mô Pành.                                       | Qua dốc<br>cao,đồi núi,<br>đường dốc<br>nguy hiểm |  |
|     |                                           | Điểm trường<br>chính THCS -<br>Thôn Ngọc<br>Năng 2, Xã<br>Đăk Tờ Kan   |               |                                                                                                  | Xã Đăk Tờ Kan | Gồm:<br>Thôn Kon Hia 1;<br>Thôn Kon Hia 2;<br>Thôn Kon Hia 3;<br>Thôn La Giông;<br>Thôn Ngọc Năng<br>1;<br>Thôn Đăk PLò;<br>Thôn Mô Pành. | Qua dốc<br>cao,đồi núi,<br>đường dốc<br>nguy hiểm |  |
| 128 | Trường PTDTBT<br>TH-THCS xã Tu Mơ<br>Rông | Điểm trường<br>chính Tiểu học-<br>Thôn Tu Mơ<br>Rông, Xã Tu<br>Mơ Rông | Xã Tu Mơ Rông | Gồm:<br>Thôn Đăk Chum II;<br>Thôn Long Leo;<br>Thôn Đăk Ka;<br>Thôn Đăk Neang;<br>Thôn Văn Sang. | Xã Tu Mơ Rông | Gồm:<br>Thôn Tu Cấp;<br>Thôn Đăk Chum I                                                                                                   | Qua dốc<br>cao,đồi núi,<br>đường dốc<br>nguy hiểm |  |
|     |                                           | Điểm trường lẻ<br>Tiểu học -<br>Thôn Đăk Ka,<br>Xã Tu Mơ<br>Rông       |               |                                                                                                  |               | Gồm:<br>Thôn Đăk Neang                                                                                                                    | Qua dốc<br>cao,đồi núi,<br>đường dốc<br>nguy hiểm |  |
|     |                                           | Điểm trường<br>chính THCS -<br>Thôn Tu Mơ<br>Rông, Xã Tu<br>Mơ Rông    | Xã Tu Mơ Rông | Gồm:<br>Thôn Đăk Neang                                                                           |               | Gồm:<br>Thôn Đăk Chum II;<br>Thôn Long Leo;<br>Thôn Đăk Ka;<br>Thôn Văn Sang;<br>Thôn Tu Cấp;<br>Thôn Đăk Chum I.                         | Qua dốc<br>cao,đồi núi,<br>đường dốc<br>nguy hiểm |  |

|     |                               |                                             |               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |               |                                                                                                                                            |                                                                                |  |
|-----|-------------------------------|---------------------------------------------|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--|
| 129 | Trường Tiểu học Kim Đồng      | Điểm trường chính thôn Mô Pá, xã Tu Mơ Rông | Xã Tu Mơ Rông | Gồm:<br>Thôn Kon Pia;<br>Thôn Đăk Siêng;<br>Thôn Ngọc Leang;<br>Thôn Đăk Hà;<br>Thôn Kon Ling;<br>Thôn Ty Tu;<br>Thôn Đăk Pơ Trang;<br>Thôn Tu Mơ Rông.                                                                                                                                                                                                                                                                   | Xã Tu Mơ Rông | Gồm:<br>Thôn Kon Tun (trước là thôn Tu Mơ Rông);                                                                                           | Đi qua dốc cao, đồi núi, cầu treo, đường dốc nguy hiểm                         |  |
|     |                               | Điểm trường lẻ - Thôn Ty Tu, Xã Tu Mơ Rông  |               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Xã Tu Mơ Rông | Gồm:<br>Thôn Kon Ling;<br>Thôn Ty Tu;<br>Thôn Đăk Pơ Trang.                                                                                | Đi qua dốc cao, đồi núi, cầu treo, đường dốc nguy hiểm                         |  |
| 130 | Trường PT DTBT THCS KPă KLong | Điểm trường chính thôn Mô Pá, Xã Tu Mơ Rông | Xã Tu Mơ Rông | Gồm:<br>Thôn Kon Pia;<br>Thôn Ngọc Leang;<br>Thôn Tu Mơ Rông;<br>Thôn Tu Cáp;<br>Thôn Đăk Ka;<br>Thôn Văng Sang;<br>Thôn Đăk Neang;<br>Thôn Long Leo;<br>Thôn Đăk Chum I;<br>Thôn Đăk Chum II.                                                                                                                                                                                                                            | Xã Tu Mơ Rông | Gồm:<br>Thôn Kon Tun (trước là thôn Tu Mơ Rông);<br>Thôn Đăk Siêng;<br>Thôn Đăk Hà;<br>Thôn Kon Ling;<br>Thôn Ty Tu;<br>Thôn Đăk Pơ Trang. | Đi qua dốc cao, đồi núi, cầu treo, đường dốc nguy hiểm - Đi qua vùng có sạt lở |  |
|     |                               |                                             | Xã Đăk Sao    | Gồm:<br>Thôn Mô Bành 1; Thôn Mô Bành 2; Thôn Đăk Riếp 1;<br>Thôn Đăk Riếp 2;<br>Thôn Long Tum;<br>Thôn Ba Ham;<br>Thôn Lê Văng;<br>Thôn Kon Chai;<br>Thôn Hà Lăng;<br>Thôn Đăk Rê 1;<br>Thôn Đăk Rê 2;<br>Thôn Kon Sang;<br>Thôn Kạch Nhỏ;<br>Thôn Kạch Lớn 1;<br>Thôn Kạch Lớn 2;<br>Thôn Năng Nhỏ 1;<br>Thôn Năng Nhỏ 2;<br>Thôn Năng Lớn 1;<br>Thôn Năng Lớn 2;<br>Thôn Năng Lớn 3;<br>Thôn Kon Cung;<br>Thôn Đăk Giá. |               |                                                                                                                                            |                                                                                |  |
|     |                               |                                             | Xã Đăk Tờ Kan | Gồm:<br>Thôn Kon Hia 1;<br>Thôn Kon Hia 2;<br>Thôn Kon Hia 3;<br>Thôn Đăk Plô;<br>Thôn Măng Lở;<br>Thôn Ngọc Năng 1;<br>Thôn Ngọc Năng 2;<br>Thôn La Giông;<br>Thôn Mô Bành;<br>Thôn Đăk Nông;<br>Thôn Đăk Trắng;<br>Thôn Kon Hnông;<br>Thôn Đăk Prông;<br>Thôn Đăk Hnăng;<br>Thôn Tê Xô Trong;<br>Thôn Tê Xô Ngoài.                                                                                                      |               |                                                                                                                                            |                                                                                |  |

|     |                                 |                                                 |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |               |                                                                                                                                      |                                                                               |  |
|-----|---------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--|
|     |                                 |                                                 | Xã Măng Ri                                                                                                           | Gồm: Thôn Lộc Bông;<br>Thôn Mô Za; Thôn Măng Rương 1; Thôn Măng Rương 2; Thôn Tu Bung;<br>Thôn Đăk Xia; Thôn Đăk Prê; Thôn Kô Xia 2; Thôn Đăk Kinh I; Thôn Ba Tu 1;<br>Thôn Ba Tu 2; Thôn Ba Tu 3; Thôn Long Láy 1; Thôn Long Láy 2; Thôn Ngọc Đơ;Thôn Tam Rin;Thôn Tu Thỏ; Thôn Đăk Viên;<br>Thôn Đăk Song; Thôn Tân Ba; Thôn Đăk Văn 1; Thôn Đăk Văn 2; Thôn Ba Khen;<br>Thôn Long Tro; Thôn Đăk Văn Linh;Thôn Chum Tam; Thôn Ngọc La;Thôn Long Hy; Thôn Pu Tá;<br>Thôn Long Láy; Thôn Đăk Đơn. |               |                                                                                                                                      |                                                                               |  |
| 131 | Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông   | Xã Tu Mơ Rông                                   | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Xã Tu Mơ Rông | Gồm:<br>Thôn Đăk Hà;<br>Thôn Đăk Pơ Trang;<br>Thôn Kon Ling;<br>Thôn Ty Tu;<br>Thôn Kon Pia.                                         | Đi qua sông suối, qua dốc cao,đồi núi, cầu treo, đường dốc nguy hiểm, sạt lở. |  |
| 132 | Trung tâm GDNN-GDTX Tu Mơ Rông  | Trung tâm GDNN-GDTX Thôn Mô Pá, xã Tu Mơ Rông   | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Xã Tu Mơ Rông | Gồm :<br>Thôn Kon Pia,<br>Thôn Ngọc Leang,<br>Thôn Đăk Hà,<br>Thôn Ty Tu,<br>Thôn Đăk Pơ Trang,<br>Thôn Đăk Siêng,<br>Thôn Kon Ling. | Đi qua sông suối, qua dốc cao,đồi núi, cầu treo, đường dốc nguy hiểm          |  |
| 133 | Trường PT DTBT-THCS xã Đăk Long | Điểm trường chính THCS Thôn Đăk Tu, Xã Đăk Long | Xã Đăk Long                                                                                                          | Gồm:<br>Thôn Long Yên;<br>Thôn Đăk Ôn;<br>Thôn Đăk Ấk;<br>Thôn Đăk Xây;<br>Thôn Măng Tách.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Xã Đăk Long   | Gồm:<br>Thôn Vai Trang;<br>Thôn Pêng Blong;<br>Thôn Dục Lang                                                                         | Qua dốc cao, qua sông suối                                                    |  |
| 134 | Trường Tiểu học xã Đăk Long     | Điểm trường chính - Thôn Đăk Tu, Xã Đăk Long    | Xã Đăk Long                                                                                                          | Gồm:<br>Thôn Măng Tách;<br>Thôn Đăk Xây;<br>Thôn Pêng Blong;<br>Thôn Dục Lang                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Xã Đăk Long   | Gồm:<br>Thôn Vai Trang                                                                                                               | Qua dốc cao, qua sông suối                                                    |  |
|     |                                 | Điểm trường lẻ Thôn Pêng Blong, Xã Đăk Long     |                                                                                                                      | Gồm:<br>Thôn Măng Tách;<br>Thôn Đăk Xây                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |               |                                                                                                                                      |                                                                               |  |
|     |                                 | Điểm trường lẻ Thôn Đăk Ak, Xã Đăk Long         |                                                                                                                      | Gồm:<br>Thôn Long Yên;<br>Thôn Vai Trang                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Xã Đăk Long   | Gồm:<br>Thôn Đăk Ôn                                                                                                                  | Qua dốc cao, qua sông suối                                                    |  |
|     |                                 | Điểm trường lẻ thôn Dục Lang, Xã Đăk Long       |                                                                                                                      | Gồm:<br>Thôn Măng Tách;<br>Thôn Đăk Xây                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |               |                                                                                                                                      |                                                                               |  |
| 135 | Trường Tiểu học Đăk Rve         | Điểm trường lẻ thôn 3, Xã Đăk Rve               | Xã Đăk Rve                                                                                                           | Gồm: Thôn 5                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |               |                                                                                                                                      |                                                                               |  |
| 136 | Trường Trung học cơ sở Đăk Rve  | Điểm trường chính Thôn 5, xã Đăk Rve            | Xã Đăk Rve                                                                                                           | Gồm: Thôn 7                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Xã Kon Bراهيم | Gồm:<br>Thôn 5 (Kon Bráp Ju)                                                                                                         | Đường đi khó khăn qua cầu treo                                                |  |

|     |                                         |                                                                    |                                                                                                                      |                                                |            |                                                                                                                |                                                         |  |
|-----|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--|
| 137 | Trường PTDTBT-THCS Đăk Pnê              | Điểm trường chính<br>Thôn 3, Xã Đăk Rve                            | Xã Đăk Rve                                                                                                           | Gồm:<br>Thôn 1;<br>Thôn 4                      | Xã Đăk Rve | Gồm: Thôn 2                                                                                                    | Đường đi khó khăn qua cầu treo                          |  |
| 138 | Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Pnê          | Điểm trường chính<br>Thôn 2, Xã Đăk Rve                            | Xã Đăk Rve                                                                                                           | Gồm:<br>Thôn 1;<br>Thôn 4                      | Xã Đăk Rve | Gồm:<br>Thôn 2;<br>Thôn 3                                                                                      | Đường đi khó khăn qua cầu treo                          |  |
|     |                                         | Điểm trường lẻ<br>Kon Túc Thôn 1, Xã Đăk Rve                       |                                                                                                                      |                                                |            | Gồm: Thôn 1 (Kon Túc)                                                                                          | Đường đi khó khăn qua cầu treo                          |  |
|     |                                         | Điểm trường lẻ<br>Kon Gộp Thôn 4, Xã Đăk Rve                       |                                                                                                                      |                                                |            | Gồm: Thôn 4 (Kon Gộp)                                                                                          | Đường đi khó khăn qua cầu treo                          |  |
| 139 | Trường PT DTNT THCS và THPT Đăk Rve     | Điểm Trường PT DTNT THCS-THPT Đường Hùng Vương, Thôn 1, xã Đăk Rve | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                                |            |                                                                                                                |                                                         |  |
| 140 | Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Pô Kô | Điểm trường THCS Thôn Kon Tu Pêng, xã Đăk Tô                       | Xã Đăk Tô                                                                                                            | Gồm:<br>Thôn Đăk Mơ Ham;<br>Thôn Kon Tu Dốp 2. | xã Đăk Tô  | Gồm:<br>Thôn Kon Tu Dốp 1;<br>Thôn Đăk Rao Nhỏ                                                                 | Dốc cao, đồi núi, sông suối.                            |  |
|     |                                         | Điểm trường Tiểu học Thôn Đăk Rao Nhỏ, xã Đăk Tô                   |                                                                                                                      | Gồm:<br>Thôn Đăk Mơ Ham                        |            |                                                                                                                |                                                         |  |
| 141 | Trường THCS Nguyễn Du                   | Điểm trường chính: Thôn Diên Bình 1, xã Đăk Tô, tỉnh Quảng Ngãi    | Xã Đăk Tô                                                                                                            | Gồm:<br>Thôn Đăk Kang Peng □                   | Xã Đăk Tô  | Gồm:<br>Thôn Đăk Kang Peng                                                                                     | Đường đến trường phải qua núi cao, qua vùng sạt lở đất. |  |
| 142 | Trường THCS 24 Tháng 4                  | Điểm trường chính: Thôn Tân Cảnh 2, xã Đăk Tô, tỉnh Quảng Ngãi     | Xã Đăk Tô                                                                                                            | Gồm: Thôn Đăk Ri Peng I                        | Xã Đăk Tô  | Gồm: Thôn Đăk Ri Peng I                                                                                        | Địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn           |  |
| 143 | Trường PTDTNT THPT Ia Tơi               | Thôn 1, xã Ia Tơi                                                  | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                                |            |                                                                                                                |                                                         |  |
|     |                                         |                                                                    |                                                                                                                      |                                                | Xã Đăk Tô  | Gồm:<br>Thôn Đăk Mơ Ham;<br>Thôn Đăk Rao Nhỏ;<br>Thôn Kon Tu Pêng;<br>Thôn Kon Tu Dốp 1;<br>Thôn Kon Tu Dốp 2. | Dốc cao, đồi núi, sông suối.                            |  |

|     |                                                    |                                                   |                                                                                                                      |                                                                                                                    |            |                                                                                                                                                                                                                             |                                              |  |
|-----|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--|
| 144 | Trung tâm GDNN-GDTX Đăk Tô                         | Thôn Đăk Tô 9, xã Đăk Tô                          | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.                                                          |                                                                                                                    | Xã Kon Đào | Gồm:<br>Thôn Măng Rưng,<br>Thôn Đăk Xanh,<br>Thôn Tê Rông,<br>Thôn Tê Pên 1,<br>Thôn Đăk Sing;<br>Thôn Đăk Rô;<br>Thôn Đăk Mông;<br>Thôn Tê Pheo;<br>Thôn Tê Pên 2;<br>Thôn Đăk Rô Gia;<br>Thôn Đăk ĐRing;<br>Thôn Kon Đào. | Dốc cao, đồi núi, sông suối.                 |  |
|     |                                                    |                                                   |                                                                                                                      |                                                                                                                    | Xã Ngok Tụ | Gồm:<br>Thôn Kon Pring;<br>Thôn Đăk Chờ;<br>Thôn Đăk Nu;<br>Thôn Đăk Tăng;<br>Thôn Đăk Manh I;<br>Thôn Đăk Manh II;<br>Thôn Đăk Pung;<br>Thôn Đăk Dé;<br>Thôn Đăk Kon.                                                      | Dốc cao, đồi núi, sông suối.                 |  |
| 145 | Trường PT DTNT THPT Đăk Tô                         | 355 Hùng Vương, xã Đăk Tô                         | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                                                                                                    |            |                                                                                                                                                                                                                             |                                              |  |
| 146 | Trường THPT Nguyễn Văn Cừ                          | 131 - Nguyễn Văn Cừ - Thôn Đăk Tô 5 - Xã Đăk Tô   | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                                                                                                    |            |                                                                                                                                                                                                                             |                                              |  |
| 147 | Trường TH-THCS Nguyễn Sinh Sắc                     | Điểm trường chính TH-THCS thôn 1 xã Ia Toi        | Xã Ia Toi                                                                                                            | Gồm:<br>Thôn 1;<br>Thôn 2;<br>Thôn 3;<br>Thôn 4;<br>Thôn 7;<br>Thôn 8;<br>Thôn 9;<br>Thôn Ia Muung;<br>Thôn Ia Dor |            |                                                                                                                                                                                                                             |                                              |  |
| 148 | Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành | Điểm trường chính THCS thôn 1, Xã Ia Toi          | Xã Ia Toi                                                                                                            | Gồm:<br>Thôn 1;<br>Thôn 7;<br>Thôn 8;<br>Thôn 9;<br>Thôn Ia Dor                                                    |            |                                                                                                                                                                                                                             |                                              |  |
|     |                                                    | Điểm trường chính Tiểu học thôn 7, Xã Ia Toi      | Xã Ia Toi                                                                                                            | Gồm:<br>Thôn 1;<br>Thôn 7;<br>Thôn 8                                                                               |            |                                                                                                                                                                                                                             |                                              |  |
|     |                                                    | Điểm trường lẻ Tiểu học thôn 9, Xã Ia Toi         |                                                                                                                      |                                                                                                                    | Xã Ia Toi  | Gồm: Thôn Ia Dor                                                                                                                                                                                                            | Đường đèo sạt lở, giao thông đi lại khó khăn |  |
|     |                                                    | Điểm trường lẻ Tiểu học thôn Ia Dor, Xã Ia Toi    |                                                                                                                      |                                                                                                                    | Xã Ia Toi  | Gồm: Thôn Ia Dor                                                                                                                                                                                                            | Đường đèo sạt lở, giao thông đi lại khó khăn |  |
|     |                                                    | Điểm trường chính Tiểu học thôn Ia Dom, Xã Ia Toi | Xã Ia Toi                                                                                                            | Gồm:<br>Thôn 2;<br>Thôn 3;<br>Thôn 4;<br>Thôn Ia Muung                                                             |            |                                                                                                                                                                                                                             |                                              |  |

|     |                                                |                                                                                  |            |                                                                      |            |                                                                |                                                      |  |
|-----|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--|
| 149 | Trường TH-THCS Nguyễn Du                       | Điểm trường lẻ Tiểu học thôn 3 (Nông trường 1 công ty cao su Duy Tân), Xã Ia Toi |            |                                                                      | Xã Ia Toi  | Gồm: Thôn 3                                                    | Đường đèo sạt lở, giao thông đi lại khó khăn         |  |
|     |                                                | Điểm trường chính THCS thôn Ia Dom, Xã Ia Toi                                    | Xã Ia Toi  | Gồm: Thôn 3; Thôn 4; Thôn Ia Muong.                                  |            |                                                                |                                                      |  |
| 150 | Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Đăk Nhoong □ | Điểm trường chính TH Thôn Đăk Nhoong, Xã Đăk Plô                                 | Xã Đăk Plô | Gồm: Thôn Đăk Nớ; Nhóm Đăk BRôi thuộc Thôn Đăk Nhoong.               | Xã Đăk Plô | Gồm: Thôn Đăk Ung; Thôn Đăk Ga.                                | Phải qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá             |  |
|     |                                                | Điểm trường chính THCS Thôn Đăk Nhoong, Xã Đăk Plô                               |            | Gồm: Thôn Roóc Nằm; Nhóm Đăk Brôi thuộc Thôn Đăk Nhoong. Thôn Đăk Nớ |            | Gồm: Thôn Đăk Ung; Thôn Đăk Ga. Thôn Roóc Mệt                  | Phải qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá             |  |
| 151 | Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Đăk Plô      | Điểm trường chính Thôn Đăk Book, Xã Đăk Plô                                      |            |                                                                      | Xã Đăk Plô | Gồm: Thôn Đăk Book                                             | Đường đèo sạt lở, qua sông suối                      |  |
|     |                                                | Điểm trường chính THCS Thôn Pêng Lang, Xã Đăk Plô                                |            |                                                                      |            | Gồm: Thôn Đăk Book                                             | Đường đèo sạt lở, qua sông suối                      |  |
| 152 | Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Đăk Man      | Điểm trường lẻ Tiểu học Thôn Đông Lốc, Xã Đăk Plô                                |            |                                                                      | Xã Đăk Plô | Gồm: Thôn Đông Lốc; Thôn Đông Nay (Thôn Đông Nây).             | Đường đèo sạt lở, qua sông suối                      |  |
|     |                                                | Điểm trường lẻ Tiểu học Thôn Đông Nay, Xã Đăk Plô                                |            |                                                                      |            | Gồm: Thôn Đông Nay (Thôn Đông Nây).                            | Đường đèo sạt lở, qua sông suối                      |  |
|     |                                                | Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Măng Khên, Xã Đăk Plô                          | Xã Đăk Plô | Gồm: Thôn Đông Lốc; Thôn Đông Nay.                                   |            | Gồm: Thôn Măng Khên (Thôn Măng Khên).                          | Đường đèo sạt lở, qua sông suối                      |  |
|     |                                                | Điểm trường THCS - Thôn Măng Khên, Xã Đăk Plô                                    |            | Gồm: Thôn Đông Lốc                                                   |            | Gồm: Thôn Đông Nay.                                            | Đường đèo sạt lở, qua sông suối                      |  |
| 153 | Trường Tiểu học Lê Văn Tám □                   | Điểm trường chính - Làng Lung Leng, Xã Sa Bình                                   |            |                                                                      | Xã Sa Bình | Gồm: Thôn Bình Loong                                           | Đồi núi, đường dốc nguy hiểm, sạt lở.                |  |
| 154 | Trường TH&THCS xã Sa Bình                      | Điểm trường chính Tiểu học, thôn Bình Đông - xã Sa Bình                          | Xã Sa Bình |                                                                      | Xã Sa Bình | Gồm: Thôn Khúc Na                                              | Giao thông đi lại khó khăn, đường dốc, qua cầu trảng |  |
|     |                                                | Điểm trường chính THCS, thôn Bình Đông - xã Sa Bình                              |            | Gồm: Thôn Lung Leng                                                  |            | Gồm: Thôn Bình Loong Thôn Kà Bẫy. Thôn Khúc Na; Thôn Lung Leng | Đồi núi, đường dốc nguy hiểm, sạt lở, qua cầu trảng  |  |
| 155 | Trường THCS Phan Đình Phùng                    | Điểm trường chính-Thôn Đak Wót, Xã Sa Bình                                       | Xã Sa Bình | Gồm: Thôn K' Bay; Thôn Đăk Wót Yốp.                                  |            |                                                                |                                                      |  |
|     |                                                |                                                                                  | Xã Sa Bình | Gồm: Thôn Đăk Tân                                                    |            |                                                                |                                                      |  |

|     |                                   |                                                      |                                                                                    |                                                                                                                                      |             |                                             |                                                                                                       |  |
|-----|-----------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 156 | Trường tiểu học thị trấn Măng Đen | Điểm trường chính, thôn Kon Leang, xã Măng Đen       | Xã Măng Đen                                                                        | Gồm:<br>Thôn Kon Chốt;<br>Thôn Kon Xúh;<br>Thôn Kon Brayh;<br>Thôn Kon Vong Kia                                                      | Xã Măng Đen | Gồm:<br>Thôn Kon Leang                      | Địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn phải qua suối, qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá |  |
| 157 | Trường THCS thị trấn Măng Đen     | Điểm trường chính, thôn Kon Leang, xã Măng Đen       | Xã Măng Đen                                                                        | Gồm:<br>Thôn Kon Chốt;<br>Thôn Kon Xúh;<br>Thôn Kon Brayh;<br>Thôn Kon Vong Kia                                                      | Xã Măng Đen | Gồm:<br>Làng Kon Leang 1-<br>Thôn Kon Leang | Địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn phải qua suối, qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá |  |
| 158 | Trường PTDTBT Tiểu học Măng Cành  | Điểm trường chính, thôn Kon Chênh, Xã Măng Đen       | Xã Măng Đen                                                                        | Gồm:<br>Thôn Kon Du,<br>Thôn Măng Pành,;<br>Thôn Măng Cành,<br>Thôn Đắk Ne,<br>Thôn Kon Kum,<br>Thôn Kon Tu Ma,<br>Thôn Kon Tu Răng. | Xã Măng Đen | Gồm:<br>Thôn Kon Chênh,<br>Kon Năng.        | Địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn phải qua suối, qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá |  |
| 159 | Trường THCS Măng Cành             | Điểm trường thôn Kon Chênh, xã Măng Đen              | Xã Măng Đen                                                                        | Gồm:<br>Thôn Kon Du,<br>Thôn Măng Pành; Thôn Măng Cành;<br>Thôn Đắk Ne;<br>Thôn Kon Kum;<br>Thôn Kon Tu Ma,<br>Thôn Kon Tu Răng.     | Xã Măng Đen | Gồm:<br>Kon Chênh; Kon Năng.                | Địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn phải qua suối, qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá |  |
| 160 | Trường TH- THCS Đắk Tăng          | Điểm trường chính Tiểu học, thôn Vi Xây, Xã Măng Đen | Xã Măng Đen                                                                        | Gồm:<br>Thôn Vi Rìng;<br>Thôn Đắk Tăng;<br>Thôn Vi Rơ Ngheo;<br>Thôn Đắk Pồ Rồ (Thôn Đắk Pờ Rồ);<br>Thôn Rô Xia.                     | Xã Măng Đen | Gồm:<br>Thôn Vi Xây                         | Địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn phải qua suối, qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá |  |
|     |                                   | Điểm trường chính THCS, thôn Vi Xây, Xã Măng Đen     |                                                                                    | Gồm:<br>Thôn Vi Rìng;<br>Thôn Đắk Tăng;<br>Thôn Vi Rơ Ngheo;<br>Thôn Đắk Pồ Rồ;<br>Thôn Rô Xia.                                      |             | Gồm:<br>Thôn Vi Xây                         | Địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn phải qua suối, qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá |  |
| 161 | Trung tâm GDNN-GDTX Kon Plông     | Xã Măng Đen                                          | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và |                                                                                                                                      |             |                                             |                                                                                                       |  |

|     |                                     |                                                             |                                                                                                                            |                                                                                                                                                         |              |                                                             |                                                                                                                                  |  |
|-----|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 162 | Trường PTDTBT<br>Tiểu học Kon Plông | Điểm trường<br>chính thôn Đăk<br>Lom, xã Kon<br>Plông       | Xã Kon Plông                                                                                                               | Gồm:<br>Thôn Đăk Xô;<br>Thôn Kon Klung;<br>Thôn Kon Plông;<br>Thôn Vi Glơng;<br>Thôn Tu Cản;<br>Thôn Vi Chong;<br>Thôn Kon Plinh;                       | Xã Kon Plông | Gồm:<br>Thôn Vi ChRing;<br>Thôn Đăk Lom                     | Địa hình<br>cách trở,<br>giao thông<br>đi lại khó<br>khăn phải<br>qua suối,<br>qua đèo núi<br>cao, qua<br>vùng sạt lở<br>đất, đá |  |
| 163 | Trường PTDTBT<br>THCS Kon Plông     | Điểm trường<br>chính, thôn Vi<br>ChRing, Xã<br>Kon Plông    | Xã Kon Plông                                                                                                               | Gồm:<br>Thôn Đăk Xô;<br>Thôn Kon Klung;<br>Thôn Kon Plông;<br>Thôn Vi Glơng;<br>Thôn Kon Plinh                                                          | Xã Kon Plông | Gồm:<br>Thôn Tu cản;<br>Thôn Vi Chong                       | Đường đèo<br>khó khăn,<br>sạt lở                                                                                                 |  |
| 164 | Trường PTDTBT<br>Tiểu học Ngọc Tem  | Điểm trường<br>thôn Điek Lò,<br>xã Kon Plông                | Xã Kon Plông                                                                                                               | Gồm:<br>Thôn Măng Kri;<br>Thôn Điek Nốt A;<br>Thôn Điek Kua;                                                                                            | Xã Kon Plông | Gồm:<br>Thôn Điek Lò;<br>Thôn Điek Tem;<br>Thôn Điek Chè    | Địa hình<br>cách trở,<br>giao thông<br>đi lại khó<br>khăn phải<br>qua suối,<br>qua đèo núi<br>cao, qua<br>vùng sạt lở<br>đất, đá |  |
|     |                                     | Điểm trường<br>thôn Điek Pét,<br>xã Kon Plông               | Xã Kon Plông                                                                                                               | Gồm:<br>Thôn Điek Tà Âu                                                                                                                                 | Xã Kon Plông | Gồm:<br>Thôn Kíp Plinh;<br>Thôn Điek Pét;<br>Thôn Măng Nách | Địa hình<br>cách trở,<br>giao thông<br>đi lại khó<br>khăn phải<br>qua suối,<br>qua đèo núi<br>cao, qua<br>vùng sạt lở<br>đất, đá |  |
| 165 | Trường PTDTBT<br>THCS Ngọc Tem      | Điểm trường<br>chính, thôn<br>Điek Nốt A,<br>Xã Kon Plông   | Xã Kon Plông                                                                                                               | Gồm:<br>Thôn Măng Kri;<br>Thôn Điek Chè;<br>Thôn Điek Lò;<br>Thôn Điek Tem;<br>Thôn Điek Tà Âu;<br>Thôn Điek Pét;<br>Thôn Kíp Plinh;<br>Thôn Măng Nách. | Xã Kon Plông | Gồm:<br>Thôn Điek Nốt A,<br>Thôn Điek Kua                   | Đường đèo<br>khó khăn,<br>sạt lở                                                                                                 |  |
| 166 | Trường Tiểu học Pờ Ê                | Điểm trường<br>chính, thôn Vi<br>K Tàu, Xã Kon<br>Plông     | Xã Kon Plông                                                                                                               | Gồm:<br>Thôn Vi KLâng 1;<br>Thôn Vi KLâng 2;<br>Thôn Vi Pờ Ê;<br>Thôn Vi K Oa;<br>Thôn Vi Ô Lắc.                                                        | Xã Kon Plông | Gồm:<br>Thôn Vi K Tàu                                       | Địa hình<br>cách trở,<br>giao thông<br>đi lại khó<br>khăn phải<br>qua đèo núi<br>cao, qua<br>vùng sạt lở<br>đất, đá              |  |
| 167 | Trường THCS Pờ Ê                    | Điểm trường<br>chính, thôn Vi<br>K Tàu, Xã Kon<br>Plông     | Xã Kon Plông                                                                                                               | Gồm:<br>Thôn Vi K Lâng 1;<br>Thôn Vi K Lâng 2;<br>Thôn Vi Pờ Ê;<br>Thôn Vi K Oa;<br>Thôn Vi Ô Lắc.                                                      | Xã Kon Plông | Gồm:<br>Thôn Vi K Tàu                                       | Địa hình<br>cách trở,<br>giao thông<br>đi lại khó<br>khăn phải<br>qua đèo núi<br>cao, qua<br>vùng sạt lở<br>đất, đá              |  |
| 168 | Trường PT DTNT<br>THPT Măng Đen     | Điểm trường<br>chính 88<br>Võ Nguyên<br>Giáp Xã Măng<br>Đen | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành. |                                                                                                                                                         |              |                                                             |                                                                                                                                  |  |

|     |                                   |                                                          |             |                                                                                                                                     |             |                                                                                                                    |                                  |  |
|-----|-----------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|--|
| 169 | Trường TH-THCS Sa Loong           | Điểm trường chính tiểu học: thôn Giang Lố 1, xã Sa Loong | Xã Sa Loong | Gồm:<br>Thôn Bun Ngai.<br>Thôn Tân Bình                                                                                             | Xã Sa Loong | Gồm:<br>Thôn Đăk Vang                                                                                              | Giao thông đi lại khó khăn       |  |
|     |                                   | Điểm trường lẻ tiểu học: thôn Cao Sơn, xã Sa Loong       | Xã Sa Loong | Gồm:<br>Thôn Bun Ngai.<br>Thôn Tân Bình                                                                                             | Xã Sa Loong | Gồm:<br>Thôn Đăk Vang                                                                                              | Giao thông đi lại khó khăn       |  |
|     |                                   | Điểm trường chính THCS: thôn Giang Lố 1, xã Sa Loong     | Xã Sa Loong | Gồm:<br>Thôn Bun Ngai.<br>Thôn Tân Bình                                                                                             | Xã Sa Loong | Gồm:<br>Thôn Đăk Vang                                                                                              | Giao thông đi lại khó khăn       |  |
| 170 | Trường TH-THCS Lý Tự Trọng        | Điểm trường chính tiểu học: thôn 3, xã Sa Loong          | Xã Sa Loong | Thôn Hào Phú.<br>Thôn Tân Bình                                                                                                      |             |                                                                                                                    |                                  |  |
|     |                                   | Điểm trường chính THCS: thôn 1, xã Sa Loong              | Xã Sa Loong | Thôn Hào Phú.<br>Thôn Tân Bình                                                                                                      |             |                                                                                                                    |                                  |  |
| 171 | Trường Tiểu học Đăk Tơ Lung       | Điểm trường chính, Thôn Kon Mong Tu, Xã Đăk Kôi          | Xã Đăk Kôi  | Gồm:<br>Thôn 1 (Kon Lố)                                                                                                             | Xã Đăk Kôi  | Gồm:<br>Thôn 2(Kon Long);<br>Thôn 3(Kon Bì);<br>Thôn 5(Kon Vi Vàng)                                                | Đường đi khó khăn qua sông, suối |  |
|     |                                   | Điểm trường lẻ Thôn Kon Lố, Xã Đăk Kôi                   |             |                                                                                                                                     |             | Gồm:<br>Thôn 2 (Kon Long)                                                                                          | Đường đi khó khăn qua sông, suối |  |
|     |                                   | Điểm trường lẻ Thôn Kon Keng, Xã Đăk Kôi                 |             |                                                                                                                                     |             | Gồm:<br>Thôn 7 (Kon Lung)                                                                                          | Đường đi khó khăn qua sông, suối |  |
| 172 | Trường Tiểu học Đăk Kôi           | Điểm trường chính Thôn Kon RGỗh, Xã Đăk Kôi              | Xã Đăk Kôi  | Gồm:<br>Thôn Kon Đố;<br>Thôn Ngọc Răng-Nhân Liểu;<br>Thôn Tu Krối;<br>Thôn Trắng Nó-Kon Blo;<br>Thôn Tea Reang;<br>Thôn Tu Rơ Băng. |             |                                                                                                                    |                                  |  |
| 173 | Trường PTDTBT-THCS Đăk Kôi        | Điểm trường chính Thôn Kon RLong, Xã Đăk Kôi             | Xã Đăk Kôi  | Gồm:<br>Thôn Kon Đố                                                                                                                 | Xã Đăk Kôi  | Gồm:<br>Thôn Ngọc Răng-Nhân Liểu;<br>Thôn Tu Krối;<br>Thôn Tea Reang;<br>Thôn Tu Rơ Băng;<br>Thôn Trắng Nó-Kon BLo | Đường đi khó khăn qua sông, suối |  |
| 174 | Trường PTDTBT THCS Đăk Tơ Lung    | Điểm trường Chính Thôn Kon Rã, xã Đăk Kôi                | Xã Đăk Kôi  | Gồm:<br>Thôn 1 (Kon Lố)                                                                                                             | Xã Đăk Kôi  | Gồm:<br>Thôn 2 (Kon Long);<br>Thôn 3 (Kon Bì);<br>Thôn 5 (Kon Vi Vàng);<br>Thôn 7 (Kon Lung)                       | Đường đi khó khăn qua sông, suối |  |
| 175 | Trường PTDT BT TH-THCS Tê Xăng Rì | Điểm trường chính Tiểu học Thôn Đăk Song, Xã Măng Rì     | Xã Măng Rì  | Gồm:<br>Thôn Tu Thố,<br>Thôn Đăk Viên                                                                                               |             |                                                                                                                    |                                  |  |

|     |                                         |                                                                   |             |                                                                                                       |             |                                                                                                       |                                                                                                                 |  |
|-----|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|     |                                         | Điểm trường<br>chính THCS<br>Thôn Đăk<br>Song, Xã Măng<br>Ri      |             | Gồm:<br>Thôn Tu Thố,<br>Thôn Đăk Viên                                                                 |             |                                                                                                       |                                                                                                                 |  |
| 176 | Trường PTDTBT TH<br>-THCS Văn Xuôi      | Điểm trường<br>chính tiểu học -<br>thôn Ba Khen,<br>xã Măng Ri    | Xã Măng Ri  | Gồm:<br>Thôn Đăk Văn 1;<br>Thôn Đăk Văn Linh;<br>Thôn Long Tro;<br>Thôn Ba Khen;<br>Thôn Đăk Văn Linh | Xã Măng Ri  | Gồm:<br>Thôn Đăk Văn 2                                                                                | Qua dốc<br>cao, đồi núi,<br>đường dốc<br>nguy hiểm,<br>sạt lở                                                   |  |
|     |                                         | Điểm trường<br>chính THCS -<br>thôn Ba Khen,<br>xã Măng Ri        |             |                                                                                                       | Xã Măng Ri  | Gồm:<br>Thôn Đăk Văn 1;<br>Thôn Long Tro;<br>Thôn Ba Khen;<br>Thôn Đăk Văn<br>Linh;<br>Thôn Đăk Văn 2 | Qua dốc<br>cao, đồi núi,<br>đường dốc<br>nguy hiểm,<br>sạt lở                                                   |  |
| 177 | Trường PTDTBT TH<br>-THCS Măng Ri       | Điểm trường<br>chính tiểu học -<br>thôn Long Hy,<br>xã Măng Ri    | Xã Măng Ri  | Gồm:<br>Thôn Long Hy                                                                                  | Xã Măng Ri  | Gồm:<br>Thôn Pu Tá;<br>Thôn Chum Tam                                                                  | Qua dốc<br>cao, đồi núi,<br>đường dốc<br>nguy hiểm,<br>sạt lở                                                   |  |
|     |                                         | Điểm trường<br>chính THCS -<br>thôn Ngọc La,<br>xã Măng Ri        |             |                                                                                                       | Xã Măng Ri  | Gồm:<br>Thôn Pu Tá;<br>Thôn Long Hy;<br>Thôn Chum Tam                                                 | Qua dốc<br>cao, đồi núi,<br>đường dốc<br>nguy hiểm,<br>sạt lở                                                   |  |
| 178 | Trường PTDT BT<br>TH - THCS Ngọc<br>Lây | Điểm trường<br>chính Tiểu học -<br>Thôn Tu<br>Bung, Xã<br>Măng Ri | Xã Măng Ri  | Gồm:<br>Thôn Lộc Bông                                                                                 | Xã Măng Ri  | Gồm:<br>Thôn Mô Za;<br>Thôn Măng Rương<br>2;<br>Thôn Đăk Prế;<br>Thôn Đăk Kinh 1;<br>Thôn Đăk Xĩa.    | qua dốc<br>cao,đồi núi,<br>đường dốc<br>nguy hiểm                                                               |  |
|     |                                         | Điểm trường<br>chính THCS -<br>Thôn Kô Xĩa 2,<br>Xã Măng Ri       |             | Gồm:<br>Thôn Lộc Bông                                                                                 |             | Gồm:<br>Thôn Mô Za;<br>Thôn Măng Rương<br>2;<br>Thôn Đăk Prế.                                         | qua dốc<br>cao,đồi núi,<br>đường dốc<br>nguy hiểm                                                               |  |
| 179 | Trường PTDTBT<br>TH-THCS xã Ngọc<br>Yêu | Điểm trường<br>chính Tiểu học<br>Thôn Ba Tu 2,<br>Xã Măng Ri      |             |                                                                                                       | Xã Măng Ri  | Gồm:<br>Thôn Ba Tu 3;<br>Thôn Tam Rin;<br>Thôn Ba Tu 1;<br>Thôn Long Láy 2.                           | qua dốc<br>cao,đồi núi,<br>đường dốc<br>nguy hiểm                                                               |  |
|     |                                         | Điểm trường<br>chính THCS<br>Thôn Ba Tu 2,<br>Xã Măng Ri          |             |                                                                                                       |             | Gồm:<br>Thôn Ba Tu 3;<br>Thôn Tam Rin;<br>Thôn Ba Tu 1;<br>Thôn Long Láy 2.                           | qua dốc<br>cao,đồi núi,<br>đường dốc<br>nguy hiểm                                                               |  |
| 180 | Trường Tiểu học xã<br>Ngọc Réo          | Điểm trường<br>chính<br>Thôn Kon Rôn,<br>Xã Ngọc Réo              | Xã Ngọc Réo | Gồm:<br>Thôn Đăk Têg                                                                                  |             |                                                                                                       |                                                                                                                 |  |
| 181 | Trường THCS xã<br>Ngọc Réo              | Điểm trường<br>chính Thôn<br>Kon Bơ Băn,<br>xã Ngọc Réo           |             |                                                                                                       | Xã Ngọc Réo | Gồm:<br>Thôn Đăk Têg<br>Thôn Thôn Kon<br>Kơr<br>Thôn Kon Hơ đrể                                       | Địa hình<br>cách trở,<br>giao thông<br>đi lại khó<br>khăn phải<br>qua suối<br>đập tràn,<br>đường dốc<br>núi cao |  |

|     |                                                 |                                                                   |             |                                                                                                      |             |                                                                                              |                                  |  |
|-----|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|--|
| 182 | Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nguyễn Trãi. | Điểm trường chính Trung học cơ sở: Thôn Kon Stiut II, xã Ngok Réo | Xã Ngok Réo | Gồm: Thôn Kon Brông                                                                                  | Xã Ngok Réo | Gồm: Thôn Kon Gu II                                                                          | Qua vùng sạt lở đất, đá; núi cao |  |
| 183 | Trường TH và THCS Lý Tự Trọng                   | Điểm trường Tiểu học Thôn Kon Năng Treang, Xã Đăk Ui              | Xã Đăk Ui   | Gồm: Thôn Wang Hra                                                                                   | Xã Đăk Ui   | Gồm: Thôn Mnhuô Mriang; Thôn Kon Tu                                                          | Đường đèo sạt lở, qua sông suối  |  |
|     |                                                 | Điểm trường chính Tiểu học Thôn 8 Xã Đăk Ui                       |             | Gồm: Thôn Wang Hra                                                                                   |             |                                                                                              |                                  |  |
|     |                                                 | Điểm trường Tiểu học Mnhuô Mriang Xã Đăk Ui                       |             |                                                                                                      |             | Gồm: Thôn Kon Tu                                                                             | Đường đèo sạt lở, qua sông suối  |  |
|     |                                                 | Điểm trường THCS Thôn Đăk Kơ Đem, Xã Đăk Ui                       |             | Gồm: Thôn Wang Hra                                                                                   |             | Gồm: Thôn Kon Pông; Thôn Kon Tu                                                              | Đường đèo sạt lở, qua sông suối  |  |
| 184 | Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn                  | Điểm trường chính Thôn Đăk Trăm, Xã Kon Đào                       | Xã Kon Đào  | Gồm: Thôn Đăk Đring (Thôn Đăk Dring)                                                                 |             |                                                                                              |                                  |  |
| 185 | Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Lê Lợi □     | Điểm chính THCS Thôn Tê Rông, Xã Kon Đào                          |             |                                                                                                      | Xã Kon Đào  | Gồm: Thôn Đăk Sing; Thôn Tê Pên 2; Thôn Măng Rương; Thôn Đăk Xanh; Thôn Tê Rông              | Dốc cao, đồi núi, sông suối.     |  |
| 186 | Trường Trung học cơ sở Đặng Thùy Trâm □         | Thôn Đăk Trăm, Xã Kon Đào                                         |             |                                                                                                      | Xã Kon Đào  | Gồm: Thôn Đăk Đring                                                                          | Dốc cao, đồi núi, sông suối.     |  |
| 187 | Trường Tiểu học Lê Hồng Phong                   | Điểm trường chính Thôn Đăk Xanh, Xã Đăk Pék                       | Xã Đăk Pék  | Gồm: Thôn Đăk Poi; Thôn Đăk Tung; Thôn Chung Năng.                                                   | Xã Đăk Pék  | Gồm: Thôn Long Nang                                                                          | Qua sông, suối                   |  |
| 188 | Trường THCS Chu Văn An                          | Điểm trường chính: Thôn Đông Sóng, xã Đăk Pék                     | Xã Đăk Pék  | Gồm: Thôn Đăk Tung; Thôn Chung Năng; Thôn Đăk Đoát; Thôn Pêng Sal Pêng; Thôn Đăk Ven; Thôn Dên PRông | Xã Đăk Pék  | Gồm: Thôn Đăk Poi, Thôn Long Nang; Thôn Đăk Nớ; Thôn Đăk Rang; Thôn Pêng Siêl; Thôn Măng Rao | Đường đèo sạt lở, Qua sông, suối |  |
| 189 | Trường Tiểu học Kim Đồng                        | Điểm chính TH Kim Đồng, Thôn 14A, Xã Đăk Pék                      | Xã Đăk Pék  | Gồm: Thôn Đăk Nớ; Thôn Đăk Đoát; Thôn Pêng Sal Pêng                                                  | Xã Đăk Pék  | Gồm: Thôn Đăk Ven; Măng Rao                                                                  | Đường đèo sạt lở, Qua sông, suối |  |
| 190 | Trường THCS xã Đăk Pék                          | Điểm chính THCS xã Đăk Pék, thôn Đông Thượng, xã Đăk Pék          | Xã Đăk Pék  | Gồm: Thôn Đăk Đoát; Thôn Pêng Sal Pêng; Thôn Đăk Ven; Thôn Dên PRông; Thôn Đăk Tung; Thôn Chung Năng | Xã Đăk Pék  | Gồm: Thôn Đăk Rang; Thôn Pêng Siel; Thôn Măng Rao; Thôn Đăk Nớ; Đăk Poi; Thôn Long Nang      | Đường đèo sạt lở, Qua sông, suối |  |
| 191 | Trường Tiểu học Võ Thị Sáu                      | Điểm trường chính tại thôn Pêng Sal Pêng, Xã Đăk Pék              | Xã Đăk Pék  | Gồm: Thôn Đăk Đoát; Thôn Dên PRông                                                                   | Xã Đăk Pék  | Gồm: Thôn Pêng Sal Pêng; Thôn Đăk Đoát; Thôn Dên PRông                                       | Đường đèo sạt lở, Qua sông, suối |  |

|     |                                                     |                                                                    |                                                                                                                            |                                                                                              |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                        |  |
|-----|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--|
| 192 | Trường Tiểu học -<br>Trung học cơ sở Lý<br>Tự Trọng | Điểm trường<br>chính Tiểu học<br>Thôn Chung<br>Năng, Xã Đăk<br>Pék | Xã Đăk Pék                                                                                                                 | Gồm:<br>Thôn Đăk Poi;<br>Thôn Chung Năng.                                                    | Xã Đăk Pék  | Gồm:<br>Thôn Chung Năng                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Qua sông<br>suối                       |  |
|     |                                                     | Điểm trường<br>chính THCS<br>Thôn Chung<br>Năng, Xã Đăk<br>Pék     | Xã Đăk Pék                                                                                                                 | Gồm:<br>Thôn Chung Năng                                                                      |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                        |  |
| 193 | Trường PT DTNT<br>THPT Đăk Glei                     | Thôn Đông<br>Sông, xã Đăk<br>Pék                                   | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành. |                                                                                              | Xã Đăk Pék  | Gồm:<br>Thôn Đăk Nór                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông suối  |  |
| 194 | Trường THPT Trần<br>Phú                             | Thôn Đăk<br>Xanh, xã Đăk<br>Pék                                    | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành. |                                                                                              | Xã Đăk Pék  | Gồm:<br>Thôn Đăk Nór                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông suối  |  |
| 195 | Trung tâm GDNN-<br>GDTX Đăk Glei                    | Thôn Đông<br>Thượng Xã<br>Đăk Pék                                  | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy<br>định hiện hành.                                                             |                                                                                              | Xã Đăk Pék  | Gồm:<br>Thôn Đăk Nór                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông suối  |  |
|     |                                                     |                                                                    |                                                                                                                            |                                                                                              | Xã Đăk Môn  | Gồm:<br>Thôn Broong Mỹ;<br>Thôn Broong Mết;<br>Thôn Đăk Nai;<br>Thôn Đăk Giắc;<br>Thôn Lanh Tôn;<br>Thôn Kon Bong;<br>Thôn Nủ Kon;<br>Thôn Đăk Xam;<br>Thôn Đăk Tum;<br>Thôn Ri Nâm;<br>Thôn Ri Mết;<br>Thôn Măng Lon;<br>Thôn Đăk Sút;<br>Thôn Đăk Túc;<br>Thôn Đăk Gò;<br>Thôn Đăk Wák;<br>Thôn Nủ Vai;<br>Thôn Đăk Bo. | Dốc cao,<br>đồi núi, qua<br>sông suối  |  |
|     |                                                     |                                                                    |                                                                                                                            |                                                                                              | Xã Dục Nông | Thôn Đăk Giá I<br>Thôn Đăk Giá II;<br>Thôn Đăk Sút<br>Thôn Đăk Blái                                                                                                                                                                                                                                                       | Dốc cao,<br>qua sông<br>suối           |  |
| 196 | Trường Tiểu học<br>Kim Đồng                         | Trung tâm<br>Thôn Đăk Sút,<br>Xã Dục Nông                          |                                                                                                                            |                                                                                              | Xã Dục Nông | Gồm:<br>Thôn Gia Tun;<br>Thôn Đăk Sút.                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông suối  |  |
| 197 | Trường Tiểu học Xã<br>Đăk Ang                       | Trung tâm<br>Thôn Đăk Giá<br>I, Xã Dục<br>Nông                     | Xã Dục Nông                                                                                                                | Gồm<br>Thôn Long Dôn;<br>Thôn Đăk Blái □                                                     |             | Gồm:<br>Thôn Đăk Giá II                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông suối  |  |
| 198 | Trường PTDTBT<br>THCS Ngô Quyền                     | Trung tâm<br>Thôn Đăk Giá<br>I, Xã Dục<br>Nông                     | xã Dục Nông                                                                                                                | Gồm:<br>Thôn Đăk Sút;<br>Thôn Đăk Blái;<br>Thôn Nông Chá;<br>Thôn Long Dôn;<br>Thôn Gia Tun; | xã Dục Nông | Gồm:<br>Thôn Đăk Giá II                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông, suối |  |
|     |                                                     |                                                                    | Xã Đăk Long                                                                                                                | Gồm:<br>Thôn Măng Tách;<br>Thôn Đăk Tu;<br>Thôn Đăk Xây.                                     |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                        |  |

|     |                                         |                                                     |                                                                                                                      |                                                                                                                              |             |                                                                                                                                                           |                                  |  |
|-----|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|--|
| 199 | Trường TH-THCS Đăk Nông                 | điểm trường chính: Thôn Cà Nhảy, xã Dục Nông        |                                                                                                                      |                                                                                                                              | xã Dục Nông | Gồm:<br>Thôn Lộc Nông;<br>Thôn Quảng Nông;<br>Thôn Đăk Giàng;<br>Thôn Tà Pók;<br>Thôn Chả Nội II;<br>Thôn Nông Nội;<br>Thôn Dục Nội;<br>Thôn Nông Nhảy II | Đường đèo sạt lở, Qua sông, suối |  |
|     |                                         | Điểm trường lẻ: Thôn Nông Nội, xã Dục Nông          |                                                                                                                      |                                                                                                                              | xã Dục Nông | Thôn Cà Nhảy (Thôn Cà Nhảy);<br>Thôn Nông Nhảy II                                                                                                         | Đường đèo sạt lở, Qua sông, suối |  |
| 200 | Trường THPT Phan Chu Trinh              | Thôn Dục Nhảy 1, xã Dục Nông                        | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành. |                                                                                                                              | Xã Dục Nông | Gồm:<br>Thôn Gia Tun<br>Thôn Đăk Sút<br>Thôn Đăk Giá II<br>Thôn Đăk Giá I<br>Thôn Long Dôn<br>Thôn Đăk Blái                                               | Đường đèo sạt lở, qua sông suối  |  |
| 201 | Trường TH-THCS Nguyễn Du                | Điểm trường chính tiểu học Thôn Đăk Wăk, Xã Đăk Môn | Xã Đăk Môn                                                                                                           | Gồm:<br>Thôn Núi Vai;<br>Thôn Đăk Bo;<br>Thôn Đăk Túc;<br>Thôn Đăk Sút;<br>Thôn Đăk Gô.                                      | Xã Đăk Môn  |                                                                                                                                                           |                                  |  |
|     |                                         | Điểm trường chính THCS Thôn Đăk Gô, Xã Đăk Môn      |                                                                                                                      | Gồm:<br>Thôn Đăk Sút                                                                                                         |             | Gồm:<br>Thôn Núi Vai;<br>Thôn Đăk Túc;<br>Thôn Đăk Bo.                                                                                                    | Đường đèo sạt lở, qua sông suối  |  |
| 202 | Trường Tiểu học xã Đăk Môn              | Điểm trường chính xã Đăk Môn                        | Xã Đăk Môn                                                                                                           | Gồm:<br>Thôn Đăk Nai<br>Thôn Đăk Tum<br>Thôn Rì Nầm<br>Thôn Rì Mết<br>Thôn Đăk Xam                                           |             |                                                                                                                                                           |                                  |  |
| 203 | Trường THCS xã Đăk Môn                  | Trường THCS xã Đăk Môn, thôn Kon Boong xã Đăk Môn   | Xã Đăk Môn                                                                                                           | Gồm:<br>Thôn Đăk Nai;<br>Thôn Lanh Tôn;<br>Thôn Rì Nầm;<br>Thôn Rì Mết;<br>Thôn Đăk Xam;<br>Thôn Broong Mỹ;<br>Thôn Đăk Giắc |             |                                                                                                                                                           |                                  |  |
| 204 | Trường TH-THCS Nguyễn Huệ               | Điểm trường chính THCS Thôn La Lua, Xã Xốp          | Xã Xốp                                                                                                               | Gồm:<br>Thôn Kon Riêng;<br>Thôn Đăk Mi;<br>Thôn Đăk Bla.                                                                     |             |                                                                                                                                                           |                                  |  |
| 205 | Trường Tiểu học- Trung học cơ sở xã Xốp | Điểm trường chính Tiểu học Thôn Xốp Dùi, Xã Xốp     | Xã Xốp                                                                                                               | Gồm:<br>Thôn Xốp Nghét;<br>Thôn Kon Liêm;<br>Thôn Đăk Xi Na □                                                                | Xã Xốp      | Gồm:<br>Thôn Xốp Dùi                                                                                                                                      | Đường đèo sạt lở, qua sông suối  |  |
|     |                                         | Điểm trường THCS Thôn Xốp Dùi, Xã Xốp               |                                                                                                                      | Gồm:<br>Thôn Xốp Nghét.                                                                                                      |             | Gồm:<br>Thôn Đăk Xi Na;<br>Thôn Kon Liêm.                                                                                                                 | Đường đèo sạt lở, qua sông suối  |  |
| 206 | Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Rìng         | Điểm trường chính, thôn Vác Y Nhông, Xã Măng Bút    | Xã Măng Bút                                                                                                          | Gồm:<br>Thôn Ngoc Rìng;<br>Thôn Đăk Da;<br>Thôn Đăk Lâng;<br>Thôn Đăk Ang;<br>Thôn Đăk Kla;<br>Thôn Đăk Chờ.                 | Xã Măng Bút | Gồm:<br>Thôn Đăk Doa;<br>Thôn Vác Y Nhông                                                                                                                 | Đường đèo khó khăn, sạt lở       |  |

|     |                                           |                                                                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |              |                                                                                                                                               |                                                           |  |
|-----|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| 207 | Trường PTDTBT<br>THCS Đăk Rìng            | Điểm trường<br>chính THCS,<br>Thôn Vác Y<br>Nhông, Xã<br>Măng Bút | Xã Măng Bút  | Gồm:<br>Thôn Đăk Lâng;<br>Thôn Đăk Ang;<br>Thôn Đăk Kla;<br>Thôn Đăk Chơ.                                                                                                                                                                                                                                           | Xã Măng Bút  | Gồm:<br>Thôn Ngọc Rìng;<br>Thôn Đăk Da;<br>Thôn Vác Y<br>Nhông;<br>Thôn Đăk Doa.                                                              | Đường đi<br>học qua<br>suối, qua<br>cầu và vùng<br>sạt lở |  |
| 208 | Trường PTDTBT<br>Tiểu học Đăk Nền         | Điểm trường<br>chính, thôn<br>Đăk Lúp, Xã<br>Măng Bút             | Xã Măng Bút  | Gồm:<br>Thôn Đăk Tiêu;<br>Thôn Đăk Púk;<br>Thôn Tu Rét;<br>Thôn Tu Thôn;<br>Thôn Xô Thák;<br>Thôn Xô Luông;<br>Thôn Đăk Lúp;<br>Thôn Đăk Lai                                                                                                                                                                        |              |                                                                                                                                               |                                                           |  |
| 209 | Trường PTDTBT<br>THCS Đăk Nền             | Điểm trường<br>chính, thôn<br>Đăk Lúp, Xã<br>Măng Bút             | Xã Măng Bút  | Gồm:<br>Thôn Đăk Tiêu;<br>Thôn Đăk Púk;<br>Thôn Tu Rét;<br>Thôn Tu Thôn;<br>Thôn Xô Thák;<br>Thôn Xô Luông;<br>Thôn Đăk Lai                                                                                                                                                                                         | Xã Măng Bút  | Gồm:<br>Thôn Đăk Lúp                                                                                                                          | Đường đèo<br>khó khăn,<br>sạt lở                          |  |
| 210 | Trường PTDTBT<br>cấp 1,2 Măng Bút 1       | Điểm trường<br>chính THCS,<br>thôn Măng Bút,<br>Xã Măng Bút       | Xã Măng Bút  | Gồm:<br>Thôn Tu Nông;<br>Thôn Đăk Y Pai                                                                                                                                                                                                                                                                             | Xã Măng Bút  | Gồm:<br>Thôn Đăk Pong;<br>Thôn Đăk Niêng                                                                                                      |                                                           |  |
| 211 | Trường PTDTBT<br>cấp 1,2 Măng Bút 2       | Điểm trường<br>chính Tiểu<br>học, Thôn Kô<br>Chắt, Xã Măng<br>Bút | Xã Măng Bút  | Gồm:<br>Thôn Đăk Chun;<br>Thôn Đăk Lanh;<br>Thôn Đăk Dắt.                                                                                                                                                                                                                                                           | Xã Măng Bút  | Gồm:<br>Thôn Kô Chắt.                                                                                                                         | Đường đèo<br>khó khăn,<br>sạt lở                          |  |
|     |                                           | Điểm trường<br>chính THCS,<br>Thôn Đăk<br>Chun, Xã<br>Măng Bút    | Xã Măng Bút  | Gồm:<br>Thôn Kô Chắt.;<br>Thôn Đăk Lanh;<br>Thôn Đăk Dắt.                                                                                                                                                                                                                                                           | Xã Măng Bút  | Gồm:<br>Thôn Đăk Chun.                                                                                                                        | Đường đèo<br>khó khăn,<br>sạt lở                          |  |
| 212 | Trường PT DTBT<br>TH-THCS xã Ngọc<br>Linh | Điểm trường<br>chính THCS<br>Thôn Kung<br>Rang, Xã Ngọc<br>Linh   | Xã Ngọc Linh | Gồm:<br>Thôn Kon Tuông;<br>Thôn Tân Rát;<br>Thôn Lê Toan.<br>Thôn Đăk Bối;<br>Thôn Ngọc Lâng;<br>Thôn Xa Úa.<br>Thôn Mô Po;<br>Thôn Tu Răng;<br>Thôn Ngọc Nang<br>Làng Đưng                                                                                                                                         | Xã Ngọc Linh | Gồm:<br>Thôn Tu Dốp;<br>Thôn Kon Tua;<br>Thôn Lê Ngọc;<br>Thôn Đăk Nai;<br>Thôn Ngọc Súc;<br>Thôn Long Năng;<br>Thôn Đăk Sun;<br>Thôn Sa Múc. | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông suối                     |  |
|     |                                           | Điểm trường lẻ<br>tiểu học Thôn<br>Ngọc Súc, Xã<br>Ngọc Linh      | Xã Ngọc Linh | Gồm:<br>Thôn Tân Rát                                                                                                                                                                                                                                                                                                |              |                                                                                                                                               |                                                           |  |
|     |                                           | Điểm trường lẻ<br>tiểu học<br>Thôn Kung<br>Rang, Xã Ngọc<br>Linh  | Xã Ngọc Linh | Gồm:<br>Thôn Kon Tuông;<br>Thôn Tân Rát;<br>Thôn Lê Toan;<br>Thôn Tu Dốp;<br>Thôn Kon Tua;<br>Thôn Lê Ngọc;<br>Thôn Đăk Nai;<br>Thôn Ngọc Súc;<br>Thôn Long Năng;<br>Thôn Đăk Sun;<br>Thôn Sa Múc<br>Thôn Đăk Bối;<br>Thôn Ngọc Lâng;<br>Thôn Xa Úa.<br>Thôn Mô Po;<br>Thôn Tu Răng;<br>Thôn Ngọc Nang<br>Làng Đưng |              |                                                                                                                                               |                                                           |  |

|     |                                         |                                                                          |              |                                                                                                                                                                                                                                                         |              |                                                           |                                         |  |
|-----|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--|
|     |                                         | Điểm trường lẻ<br>tiểu học Thôn<br>Lê Toan-Kon<br>Tuông, Xã<br>Ngọc Linh | Xã Ngọc Linh |                                                                                                                                                                                                                                                         | Xã Ngọc Linh | Gồm:<br>Thôn Lê Toan;<br>Thôn Kon Tuông                   | Qua sông,<br>suối                       |  |
| 213 | Trường PTDTBT<br>TH-THCS<br>Mường Hoang | Điểm trường<br>chính tiểu học<br>Thôn Đăk Bê,<br>Xã Ngọc Linh            | Xã Ngọc Linh | Gồm:<br>Thôn Đăk Bôi;<br>Thôn Ngọc Lăng;<br>Thôn Xa Úa;<br>Thôn Kon Tuông;<br>Thôn Tân Rát;<br>Thôn Lê Toan<br>Thôn Tu Dốp;<br>Thôn Kon Tua;<br>Thôn Lê Ngọc;<br>Thôn Đăk Nai;<br>Thôn Ngọc Súc;<br>Thôn Long Năng;<br>Thôn Đăk Sun;<br>Thôn Sa Múc.    | Xã Ngọc Linh | Gồm:<br>Thôn Mô Po;<br>Thôn Tu Răng;<br>Thôn Ngọc Nang. □ | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông , suối |  |
|     |                                         | Điểm trường lẻ<br>tiểu học thôn<br>Ngọc Nang, Xã<br>Ngọc Linh            |              |                                                                                                                                                                                                                                                         |              | Gồm:<br>Thôn Ngọc Nang;<br>Thôn Mô Po,                    | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông, suối  |  |
|     |                                         | Điểm trường lẻ<br>tiểu học<br>Thôn Xa Úa,<br>Xã Ngọc Linh                |              |                                                                                                                                                                                                                                                         |              | Gồm:<br>Thôn Tu Răng;<br>Thôn Ngọc Lăng;<br>Thôn Mô Po.   | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông suối   |  |
|     |                                         | Điểm trường lẻ<br>cấp tiểu học<br>Thôn Ngọc<br>Lăng, Xã Ngọc<br>Linh     |              |                                                                                                                                                                                                                                                         |              | Gồm:<br>Thôn Tu Răng;<br>Thôn Xa Úa,                      | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông suối   |  |
|     |                                         | Điểm trường lẻ<br>cấp tiểu học<br>Thôn Tu Răng,<br>Xã Ngọc Linh          |              |                                                                                                                                                                                                                                                         | Xã Ngọc Linh | Gồm:<br>Thôn Ngọc Lăng;<br>Thôn Tu Răng ,                 | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông suối   |  |
|     |                                         | Điểm trường<br>chính cấp<br>THCS<br>Thôn Làng<br>Mới, Xã Ngọc<br>Linh    | Xã Ngọc Linh | Gồm:<br>Thôn Ngọc Lăng;<br>Thôn Tu Răng;<br>Thôn Đăk Bôi;<br>Thôn Kon Tuông;<br>Thôn Tân Rát;<br>Thôn Lê Toan.<br>Thôn Tu Dốp;<br>Thôn Kon Tua;<br>Thôn Lê Ngọc;<br>Thôn Đăk Nai;<br>Thôn Ngọc Súc;<br>Thôn Long Năng;<br>Thôn Đăk Sun;<br>Thôn Sa Múc. |              | Gồm:<br>Thôn Xa Úa;<br>Thôn Mô Po;<br>Thôn Ngọc Nang      | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông suối   |  |
| 214 | Trường Trung học cơ<br>sở xã Đăk Pxi    | Điểm trường<br>THCS<br>Thôn Đăk Kơ<br>Đương, Xã<br>Đăk Pxi               | Xã Đăk Pxi   | Gồm:<br>Thôn Krong Đuân                                                                                                                                                                                                                                 | Xã Đăk Pxi   | Gồm:<br>Thôn Đăk Rơ Wang                                  | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông suối   |  |
| 215 | Trường TH và THCS<br>Nguyễn Tất Thành   | Điểm trường<br>chính<br>Thôn Pa<br>Cheng, xã Đăk<br>Pxi                  | xã Đăk Pxi   | Gồm:<br>Thôn Kon Teo Đăk lấp;<br>Thôn Kon Dao Yốp                                                                                                                                                                                                       |              |                                                           |                                         |  |
| 216 | Trường Tiểu học xã<br>Đăk Pxi           | Điểm trường<br>chính Thôn<br>Đăk Kơ<br>Đương, Xã<br>Đăk Pxi              |              |                                                                                                                                                                                                                                                         | Xã Đăk Pxi   | Gồm:<br>Thôn Đăk Rơ Wang                                  | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông suối   |  |
|     |                                         | Điểm trường lẻ<br>Thôn Krong<br>Đuân, Xã Đăk<br>Pxi                      |              |                                                                                                                                                                                                                                                         |              | Gồm:<br>Thôn Krong Đuân                                   | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông suối   |  |

|     |                                           |                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                              |                         |                       |                          |                                       |  |
|-----|-------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------|--------------------------|---------------------------------------|--|
|     |                                           | Điểm trường lẻ<br>Thôn Kon Pao<br>Kơ La, Xã Đăk<br>Pxi                                                                                                       | Xã Đăk Pxi                                                                                                                                                                                                                                                   | Gồm:<br>Thôn Krong Đuan |                       | Gồm:<br>Thôn Đăk Rơ Wang | Đường đèo<br>sạt lở, qua<br>sông suối |  |
| 217 | Trường THCS và<br>THPT Ngô Mỹ             | Điểm trường<br>chính THCS<br>Tổ 1, Phường<br>Đăk Cấm<br><br>Điểm trường<br>chính THPT.<br>Tổ 1, Phường<br>Đăk Cấm                                            | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành.<br><br>Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành. |                         |                       |                          |                                       |  |
| 218 | Trường THPT Kon<br>Tum                    | Số 457 Trần<br>Phủ, Phường<br>Kon Tum                                                                                                                        | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành.                                                                                                                                   |                         |                       |                          |                                       |  |
| 219 | Trường THPT<br>chuyên Nguyễn Tất<br>Thành | Số 9, đường<br>Nguyễn Huệ,<br>phường Kon<br>Tum                                                                                                              | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành.                                                                                                                                   |                         |                       |                          |                                       |  |
| 220 | Trường THPT<br>Trường Chinh               | Số 01 Nơ<br>Trang Long,<br>phường Kon<br>Tum                                                                                                                 | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành.                                                                                                                                   | Xã Đăk Rơ Wa            | Gồm:<br>Thôn Kon Drei |                          |                                       |  |
| 221 | Trường THCS-<br>THPT Liên Việt Kon<br>Tum | Điểm Trường<br>chính THCS<br>phía Nam cầu<br>Đăk Bla,<br>phường Đăk<br>Bla<br><br>Điểm Trường<br>chính THPT<br>phía Nam cầu<br>Đăk Bla,<br>phường Đăk<br>Bla | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành.<br><br>Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành. |                         |                       |                          |                                       |  |
| 222 | Trường THPT Lê Lợi                        | Số 50 Ngô Đức<br>Kế, Phường<br>Đăk Bla                                                                                                                       | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành.                                                                                                                                   |                         |                       |                          |                                       |  |
| 223 | Trung tâm GDTX<br>Kon Tum                 | Số 190 Phan<br>Chu Trinh,<br>phường Kon<br>Tum                                                                                                               | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành.                                                                                                                                   |                         |                       |                          |                                       |  |
| 224 | Trường PT DTNT<br>THPT Đăk Hà             | Tổ dân phố 1,<br>xã Đăk Hà                                                                                                                                   | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và                                                                                                                                                                        |                         |                       |                          |                                       |  |
| 225 | Trường THPT Trần<br>Hung Đạo              | Số 269 đường<br>24/3, xã Đăk<br>Hà, tỉnh Quảng<br>Ngãi                                                                                                       | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành.                                                                                                                                   |                         |                       |                          |                                       |  |
| 226 | Trung tâm GDNN-<br>GDTX Đăk Hà            | Tổ dân phố 8 -<br>xã Đăk Hà                                                                                                                                  | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy<br>định hiện hành.                                                                                                                                                                                               |                         |                       |                          |                                       |  |
| 227 | Trường THPT<br>Nguyễn Trãi                | Số 49 Phan Bội<br>Châu, xã Bờ Y                                                                                                                              | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành.                                                                                                                                   |                         |                       |                          |                                       |  |
| 228 | Trung tâm GDNN-<br>GDTX Ngọc Hồi          | Tổ dân phố 6,<br>xã Bờ Y                                                                                                                                     | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy<br>định hiện hành.                                                                                                                                                                                               |                         |                       |                          |                                       |  |
| 229 | Trường THPT<br>Nguyễn Huệ                 | Số 01 Trường<br>Chinh, xã Sa<br>Thầy                                                                                                                         | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành.                                                                                                                                   |                         |                       |                          |                                       |  |
| 230 | Trường PT DTNT<br>THPT<br>Sa Thầy □       | Số 326 Trần<br>Hung Đạo, xã<br>Sa Thầy                                                                                                                       | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành.                                                                                                                                   |                         |                       |                          |                                       |  |
| 231 | Trung tâm GDNN -<br>GDTX<br>Sa Thầy       | Số 118 Hai Bà<br>Trung, xã Sa<br>Thầy                                                                                                                        | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành.                                                                                                                                   |                         |                       |                          |                                       |  |
| 232 | Trường THPT Duy<br>Tân                    | Số 07 Đinh<br>Công Tráng,<br>Phường Đăk<br>Cấm                                                                                                               | Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã<br>thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và<br>miền núi theo quy định hiện hành.                                                                                                                                   |                         |                       |                          |                                       |  |

|     |                                |                                              |      |                                                                  |      |                |                                         |  |
|-----|--------------------------------|----------------------------------------------|------|------------------------------------------------------------------|------|----------------|-----------------------------------------|--|
| 233 | Trường TH Nguyễn Bá Ngọc       | Trường chính thôn Măng Tôn                   | Bờ Y | Gồm:<br>Thôn Iệc                                                 |      |                |                                         |  |
| 234 | Trường Tiểu học Bế Văn Đàn     | Trường chính thôn Đăk Mế                     | Bờ Y | Gồm:<br>Thôn Iệc                                                 |      |                |                                         |  |
| 235 | Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn | Trường chính thôn 4                          |      |                                                                  | Bờ Y | Gồm:<br>Thôn 5 | Giao thông đi lại khó khăn phải qua đèo |  |
| 236 | Trường THCS Bờ Y               | Trường chính thôn Măng Tôn                   | Bờ Y | Gồm:<br>Thôn Iệc                                                 |      |                |                                         |  |
| 237 | Trường TH-THCS Đăk Xú          | Cấp THCS.<br>Điểm chính thôn Chiên Chiết     | Bờ Y | Gồm:<br>Thôn Đăk Long Giao;<br>Thôn Thung Nai; Thôn<br>Phía Pháp |      |                |                                         |  |
|     |                                | Cấp Tiểu học.<br>Điểm chính thôn Chiên Chiết | Bờ Y | Gồm:<br>Thôn Đăk Long Giao;<br>Thôn Thung Nai;<br>Thôn Phía Pháp |      |                |                                         |  |
| 238 | Trường THCS Thị trấn Plei Kân  | Điểm chính Tổ dân phố 6                      | Bờ Y | Gồm:<br>Thôn 4;<br>Thôn 5                                        |      |                |                                         |  |